NAM THỨ MƯỜI BA. — SỐ THU 2580 MỖI SỐ: 0$02 NGÀY THỨ NĂM 23 OCTOBRE 1925

PRÉSIDENCE SUPÉRIEURE AU TONKIN DEPOT LEGAL

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° H.2981

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	HANOI	Nơi có nhà báo đại lý	Nơi có Tổng-đại-lý và chi-nhánh	Nơi có Tổng-đại-lý	Nơi có Tổng-đại-lý	Nơi có Tổng-đại-lý	Nơi có Tổng-đại-lý	Nước ngoài và thuộc địa Pháp	Nước ngoài
Một năm	6$ 00	6$ 50	6$ 50	6$ 50	6$ 50	6$ 50	6$ 50	6$ 60	12$ 00
Các tháng vắt									
Sáu tháng	3$ 00	3$ 25	3$ 25	3$ 25	3$ 25	3$ 25	3$ 25	3$ 30	6$ 00
Ba tháng	1$ 50	1$ 65	1$ 65	1$ 65	1$ 65	1$ 65	1$ 65	1$ 65	3$ 00
Một tháng	0$ 50	0$ 60	0$ 60	0$ 60	0$ 60	0$ 60	0$ 60	0$ 55	1$ 00

Les abonnements partent du 1er et du 15 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur: F.H. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef: PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant: NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique: TRUNG BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 450

ANNONCES

Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.

1re page: Une seule insertion. . . . 0$30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$15 le c/m

Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Các chốn thôn-quê nên có nhà hộ-sản

Nước ta xưa kia về y-học nguyên đã không lấy làm trọng, mà về việc sản dục lại coi thường coi khinh, không cho làm việc quan-hệ, không cho làm nghề qui báu, lại sẵn có tính cẩu thả, gặp sao hay vậy, không ai dạy, không ai học, chỉ phó mặc mấy người dân bà không có học-thức; chỉ nghe hơi học lỏm, mượn việc ấy làm nghề sinh nhai. Theo cách hộ sản của ta, thì vì làm liều lĩnh, mà hay sinh những sự bại gớm ghê: nói về phần người mẹ, vì sản dục mà nguy hiểm đến tính mệnh, thì là việc rủi ro không thường có đã đành, nhưng cũng phần nhiều vì tắm rửa không sạch sẽ, kiêng khem không cẩn thận, thường hay sinh tật bệnh về sau, nặng thì bệnh ho lao, bệnh sản môn, thấy cái chết đến sau lưng mà không phương cứu chữa, nhẹ thì bệnh tê chân, bệnh toét mắt, bệnh khí hư, bệnh kinh nguyệt bất điều, vân vân, đành chịu mang bệnh đến suốt đời, cái tiếng « bệnh bậu sản » ở trong xã hội ta, đã gắn thành ra cái thông bệnh của dân bà không mấy người tránh khỏi. Sách thuốc Tàu nói: « Dân bà nhiều chứng bệnh quái lạ » tục ngữ ta có câu: « Gái vượt cạn một thân một mình », ngẫm hai câu ấy thì đủ biết cái hiểm-tượng của dân bà ta trong khi sản dục. Nói về phần đứa bé, khi mới lọt lòng ra, tạng phủ còn non, khí lực còn yếu, sơ sài một tí thì sinh ra tai nạn rất to. Người hộ sản đã không có học-thức, phép hộ sản lại không được tinh tường, hoặc là cắt rau buộc rốn không dùng phép, cho ăn cho uống không có chừng, đến đỗ gây nên tật bệnh, nào là sài, nào là kinh, nào là tê phong, sinh ra bách chứng bách bệnh, tệ lắm thì hữu sinh vô dưỡng, sinh ra một sự phiền khổ ở trong gia-đình, không nữa thì đứa bé đã mất lực từ lúc mới sinh, mà suốt đời yếu đau còm cõi; người mình phần nhiều mình nhẹ không được nở nang, khí lực không được sung túc, thành ra một giống hèn yếu ở cõi Á-đông, nguyên nhân để cũng có một phần tại đó.

Từ ngày chính-phủ Bảo-hộ đem y-học của Thái-tây sang truyền bá ở nước Nam, mới mở ra trường hộ-sản để rèn tập lấy người giúp đỡ cho loài người trong khi sản-dục. Hiện nay ở các thành-phố và ở các tỉnh lỵ, trong nhà thương đã có phòng hộ sản, để thu dụng những người sản-phụ. Nhưng cư dân ở thành-phố và ở tỉnh lỵ, lâm kỳ đã tiện nơi nằm sạch sẽ, lại được người trông nom giỏi giang, khỏi phải lo trong khi sinh nở đem cả tính mệnh mẹ con gửi vào trong tay lũ người già mở vô học như trước nữa. Lại từ ngày hương-chánh cải-lương, ở các chốn thôn quê, cũng đã nhiều nơi mở được nhà hộ-sản, mà nhân-dân cũng đã được nhờ cái y-pháp tinh diệu của Thái-tây. Vậy mong rằng những làng mà cuộc cải-lương hiện đã thành lập rồi, nên chú trọng về việc hộ sinh, đừng cho là việc tầm thường mà nhãng bỏ, nhà hộ-sản với trường sơ-học và vườn ấu-trĩ, cũng đều là cần thiết để thành-thị, theo một lẽ ích chung mọi người, chứ không định để thiệt riêng cho hạng nào.

Việc nước Đức

Phái-bộ Đức đến dự cuộc hội-nghị Locarno trở về đã tới Berlin. Có các đại-sứ Đồng-minh ra đón ở nhà ga. Lord d'Abernon, thay lời M. Chamberlain chúc mừng phái bộ về công việc ở cuộc hội-nghị.

Các đại-biểu nghề lesi sẽ hội-nghị ở Berlin ngày 4 novembre. Có các đại-biểu Pháp, Bỷ, Anh và Hoa-kỳ đến dự nghị.

Nước Ba-lan và nước Đức

Báo *Kurjer-Warszawski* nhân việc các ông nghị-viên Pháp đến Varsovie, có nói nếu nước Ba-lan không có đường ra bể, thì Ba-lan sẽ phải tùy tòng về nước Đức, trước còn về đường kinh tế, rồi sau về đường chính-trị.

Việc nước Anh

Báo *Daily Herald* trách chánh-phủ không cho chánh phủ Xô-viết mua hàng ở nước khác.

Tại Croydon Sir Eric Geddes chủ tọa lễ thí nghiệm một cái tàu bay mới rất lớn. Tàu bay ấy sẽ dùng để đi đường London Ấn-châu Ai-cập và Ấn-độ. Tàu chạy độ đứng mỗi giờ là 200 kilomètres một giờ.

Việc ở Cập-nhĩ-lâu

Các công-ty hỏa xa đông-bộ Trung-hoa có nghị tăng thuế xuất cảng lúa-mì, bì dầu, và dầu thầu.

Công ty hỏa-xa trên sông Oussouri định đào một con đường xuyên sơn ở dưới Vladivostok, khiến cho việc vận-tải ở của bể ấy được lợi hơn. Làm nốt các công việc đã bắt đầu từ trước-chiến cũ, mà về sau đã đình hoãn, mất độ hai năm thì xong. (*Indopacifi*)

Chiến-sự ở Maroc

Ở khu Haut-Leben quân Pháp đã chiếm được Nof al'aine.

Đảng quốc dân cấp-tiến

Sau một cuộc hội-nghị của đảng quốc-dân cấp-tiến, đảng phản đối vấn quanh re 6/6 của tướng Ludendorff, Sau lính cảnh-sát phải đẹp mới yên. (*Havas*)

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 19 Octobre 1925

Tại cuộc hội nghị của đảng xã-hội cấp tiến

Tại cuộc hội-nghị của đảng Cấp-tiến các hội-viên đồng thanh ưng-chuẩn một khoản xin chánh-phủ cứng giang, khỏi phải lo trong khi sinh nở đem cả tính mệnh mẹ con gửi vào trong tay lũ người già mở vô học như trước nữa. Lại từ ngày hương-chánh cải-lương, ở các chốn thôn quê, cũng đã nhiều nơi mở được nhà hộ-sản, mà nhân-dân cũng đã được nhờ cái y-pháp tinh diệu của Thái-tây. Vậy mong rằng những làng mà cuộc cải-lương hiện đã thành lập rồi, nên chú trọng về việc hộ sinh, đừng cho là việc tầm thường mà nhãng bỏ, nhà hộ-sản với trường sơ-học và vườn ấu-trĩ, cũng đều là cần thiết để thành-thị, theo một lẽ ích chung mọi người, chứ không định để thiệt riêng cho hạng nào.

Việc nước Đức

Phái-bộ Đức đến dự cuộc hội-nghị Locarno trở về đã tới Berlin. Có các đại-sứ Đồng-minh ra đón ở nhà ga. Lord d'Abernon, thay lời M. Chamberlain chúc mừng phái bộ về công việc ở cuộc hội-nghị.

Các đại-biểu nghề lesi sẽ hội-nghị ở Berlin ngày 4 novembre. Có các đại-biểu Pháp, Bỷ, Anh và Hoa-kỳ đến dự nghị.

Nước Ba-lan và nước Đức

Báo *Kurjer-Warszawski* nhân việc các ông nghị-viên Pháp đến Varsovie, có nói nếu nước Ba-lan không có đường ra bể, thì Ba-lan sẽ phải tùy tòng về nước Đức, trước còn về đường kinh tế, rồi sau về đường chính-trị.

Việc nước Anh

Báo *Daily Herald* trách chánh-phủ không cho chánh phủ Xô-viết mua hàng ở nước khác.

Tại Croydon Sir Eric Geddes chủ tọa lễ thí nghiệm một cái tàu bay mới rất lớn. Tàu bay ấy sẽ dùng để đi đường London Ấn-châu Ai-cập và Ấn-độ. Tàu chạy độ đứng mỗi giờ là 200 kilomètres một giờ.

Việc ở Cập-nhĩ-lâu

Các công-ty hỏa xa đông-bộ Trung-hoa có nghị tăng thuế xuất cảng lúa-mì, bì dầu, và dầu thầu.

Công ty hỏa-xa trên sông Oussouri định đào một con đường xuyên sơn ở dưới Vladivostok, khiến cho việc vận-tải ở của bể ấy được lợi hơn. Làm nốt các công việc đã bắt đầu từ trước-chiến cũ, mà về sau đã đình hoãn, mất độ hai năm thì xong. (*Indopacifi*)

Chiến-sự ở Maroc

Ở khu Haut-Leben quân Pháp đã chiếm được Nof al'aine.

Đảng quốc dân cấp-tiến

Sau một cuộc hội-nghị của đảng quốc-dân cấp-tiến, đảng phản đối vấn quanh re 6/6 của tướng Ludendorff, Sau lính cảnh-sát phải đẹp mới yên. (*Havas*)

QUAN TOÀN-QUYỀN VARENNE TẠI PHÁP

Ngày hôm qua viện Thuộc-địa có đặt tiệc khoản đãi quan Toàn quyền Varenne. M. Delmont tổng thư-ký viện ấy có trình bày những điều cốt-yếu của các hội Thuộc-địa mong ở quan Toàn-quyền sẽ thi-hành.

Về cái chính sách đối với dân thuộc-địa, quan Toàn-quyền có nói Đồng-pháp nguyên không phải là một thuộc địa thực-dân, nên trong việc khai thuộc địa cần phải để nhân tâm mới được, nghĩa là phải thi ân quảng đại mà dạy-hỷ lấy lòng người bản-xứ. Ngài lại nói ngài sẽ tùy thời mà cải-lương, chứ không phải cứ theo lý-luận nhất định mà làm. Quan Tổng trưởng bộ Thuộc-địa chúc mừng quan Toàn-quyền sẽ đạt được mục-đích, lời lẽ rất có ý vị.

(*Indopacifi*)

Phòng Thương-mại Lyon có đặt tiệc khoản đãi quan Toàn-quyền Varenne.

(*Havas*)

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Nguyên tôi có cho tên N. vay món tiền là 55 đồng mà đã 5 năm nay rồi, tên ấy cứ khất lần mãi, mà vân-tự biện có trước-bạ ở tòa Tân ấy không chịu giả, mà mẹ tên ấy thì nhà giàu hiệu có tại cho tên ấy một miếng đất ở, mà tên ấy là con trưởng, nhưng mẹ hắn còn giữ của chưa chia cho các con. Vậy bây giờ tôi muốn đem lên tòa để hỏi, nếu tòa không có giả, vì mẹ hắn chưa chia gia-tài cho hắn, thì tòa có thể bắt mẹ hắn giả cái nợ ấy cho tôi không? hay là cứ cái nhà đất hắn ở mà bắt bán giả và có thể tịch-ký được không? Vậy xin ngài làm ơn chỉ bảo giúp cho thì tôi lấy làm đội ơn ngài vô cùng. Còn tên lãi thì trong vân-tự cứ viết là ba phân thì có thể cứ tính lãi 3 phân mà lấy? hay lệ nhà nước lãi lời thế nào, ngài bảo giúp cho. Cám ơn ngài.

LỜI ĐÁP. — Nếu mẹ hắn mua cái nhà đất ấy mà vân tự mua đứng tên người con, thì ông mới có pháp-lý tịch-biên được. Còn như kiện bắt người mẹ trả nợ thì không được. Nhưng ông có phép xin cáo-thúc thân thế người vay được.

Theo lệ Nhà-nước thì lãi không được quá một phân.

Ph. t-L.

Luyện tập quốc-văn

Thư gửi cho bạn

Nam phiên hiền huynh nhã giám,

Đệ vẫn còn nhớ mới ngày nào Loa đào đua nở, cây xuân chưa đà lá, đôi ta khi đó cùng nhau đứng nhìn sông hồ Tây mà ngậm ngùi cho hai đứng nữ anh-hùng; độ vẫn còn nhớ mấy khi nào bồng-liền cười nụ, đôi ta cùng tựa cầu Ngọc ngẫm cảnh nước mây mà hồi tưởng buổi Lê-hoàng khởi-nghĩa! Nay đệ tưởng lại, cảnh người vẫn còn như trước mắt, mà trông ra, ánh trời vàng đã nhạt, ngọn lửa xanh đã vàng, tiết thu đã mất, nắng hè đã qua, anh em ta nay kẻ Bắc người Hà, bao dặm xa khơi, nghĩ đến lại ngậi ngùi thương nhớ. Trí-âm có hiểu cho không?

Trong thư hiền-huynh gửi cho đệ trước có nói cảm đến về buổi trời thu mà thương người, thương đời, nhớ đệ, lại hỏi đệ có đồng ý không, vậy đám xin giải tỏ.

Đệ cũng thấy hè qua thu lại, cảnh trời thay đổi, mà cũng lắc thân thờ bởi lâu: Song, như hiền-huynh cho cảnh thu là buồn thì đệ cho là không đúng.

Cảnh xuân tuy mỹ-miều, hoa nở muôn mài, bướm ong dìu dặp, nhưng lấy gì làm đẹp làm qui? Cúc hoa nở mùa xuân là hoa sĩ? Chẳng qua chỉ có cái vẻ ngoài mặt, cái phấn ngoài da. Cái hoa đó sau chín chục thiên-quang thì mấy hoa đã còn đâu tích; chẳng qua rồi sẽ thấy trên cành vài cái cuống khô. dưới gốc vài cái hoa rụng, ngoại giả mấy hoa đã kết được quả đâu! Cây xuân vừa trải, gió đông qua, lá xưa rụng hết, lá non chưa đủ, nhìn có khác gì con thuyền sau lúc phong-ba, dân gian sau khi chiến trường không? Cảnh trước thì cảnh gầy cảnh còn, cây xưa thì cây khô rày sống, khác gì kẻ khuất người còn. Ngày xuân thì mây ủ ám, có đâu được toàn đen như trời đông, có đâu được toàn xanh như trời hạ. Trong xuân thì lạnh lẽo lờ mờ, một còn chín khuất; trời xuân thì suốt ngày không trông thấy mặt, vậy gì là vẻ tươi?

Đời xuân lại càng đáng thương nữa! Chỉ nó nức ên anh, chỉ chăm ngắm mặt xuân cho là đẹp mà vui xuân; vui thì có gì đâu! Ong bướm dập dìu, nguyệt hoa tới lui, đến xuân qua còn gì? Bấy giờ lại khóc thầm thương vụng, trách xuân sao khéo phũ phàng. Xuân là thế đấy.

Hạ thời khá hơn một chút, nhưng cái nắng hè:

« Người trong trường gấm mỏ hôi [chỉ,
« Kẻ hái rau tần nước bọt sô, »

Ai là không sợ! Cành là còn non mà đã phải dãi nắng hè, cần cơn gió g ật ầm ầm hứng nước mưa rào lắm tỉ, thì cành là kia sao khỏi tan tành. Trăng hè thì trong-veo mát mẻ, nhưng sao chẳng cự nỗi với nắng hè. Cái mặt trời tàn ác kia bao phen liền khuất sau sương đồng, mây xuân, nay được hồi cường mạnh, thôi t a bỏ mà thiêu đốt ra ngoài.

Cái đ.i bể lại càng gian truân nữa. Da xuân đã chán, cái thiệt hại của sự qua vui ở đời đã từng. nay lo lẽn làm sao cho êm ấm lấy thân, lo liệu làm sao cho sau mình có người nối truyền dòng dõi, lo sao cho 'ến cái tuổi dông sau này khỏi phải lạnh lùng khốn khó. Ong kiến còn biết kiếm sao cho được lắm thóc nhiều mồi mà tính một nơi, để phòng cơn rét nỗi sau này, huống chi là loài người. Thôi, sĩ thì chăm chỉ tiến tu vào đường học, may được bằng vàng bia đá, bằng nọ bằng kia; nông thì học cày học cuốc sao cho sau này chuyên nghiệp được hơn người; công thì học sao cho sau này rèn được khéo, đúc được tài; thương thì lập sao cho sau này nên vạn nên muôn, sao tránh khỏi luận thua bán lỗ. Như thế thì cả đời hẹp hòi hết vẻ lo, vẻ ngại, vẻ sợ, vẻ giận đó.

Đến mùa thu, cảnh thu, đ.i thu thì đệ cho là mùa, là cảnh, là đời mình nên mong đợi, là mùa, là cảnh, là đời mình nên ao ước. Thử nhìn xem, cây mà đã có sức chống được cơn sương hiểm nghèo mùa hè thì nay thế nào? Cây đủ lá, hoa thành quả, cành cứng, lá xanh, thực là có vẻ mạnh mẽ. Tiết thu thì bề đã qua, đông chưa tới, mát mẻ nhường bao! Trăng thu vằng vặc giữa trời, chưa lạnh lùng như đêm đông, ngày thu sáng sủa, ấm áp, không gắt gỏi như nắng hè; trời xanh xanh tít, hoàng-hôn lại điểm mấy đám mây muôn sắc, gì xinh đẹp hơn!

Nhưng sang sướng nhất, tốt đẹp nhất có cái tuổi thu của đời người. Tuổi thu không phải là cái tuổi từ năm chục đến bảy nhăm đâu. Cổ câu nói: « nhân sinh thất thập cổ lai hi » vậy đời người chỉ đến 60-70 hết. Như vậy tuổi thu chính là cái tuổi đôi tám ba mươi, bốn nhăm bốn tám của đời người. Kể đi học đi hành; công lao bao nhiêu năm nấu sử sôi kinh, cũng đến cái tuổi ấy là được phần vinh hiển; người làm quan cũng trong cái tuổi ấy mới được chức trọng quyền cao. Xưa nay các thánh giỏi vua hiền cũng đến trong tuổi ấy mới lập nên công trạng rực rỡ cho nước cho dân. Nước ta bao nhiêu khai-quốc đế-vương, khai-quốc công-thần, ai là người nên công từ thuở trẻ?

Xét ra cho cùng, ta có thể không ngẫn ngại gì nữa mà nói rằng: « xuân sinh, hạ trưởng, thu thành. » Cái tuổi thu là cái kết-quả của một đời người; cái tuổi thu là cái cực-điểm an-lạc của một đời vinh-hoa vậy.

Cũng ta nay không dám quyết rằng sau này được như ai nhưng dân yên phục, được như ai vạn họ ăn nhờ; song ai dám chắc rằng sau này chẳng ta không thành được nghiệp gì, không lập được công gì, không cứu cô được người qua vòng khốn khó, cái sự mong đợi của tuổi thu ta sau này là thế đấy.

Trong tuổi hạ này, ta làm sao mà tăng được các điều khó khăn, lận suối qua đèo, lội qua cơn gió lụi mưa bè, để được hưởng cái sự mong đợi của tuổi thu ta sau này vậy.

Để thiển nghĩ như vậy, hiền-huynh cho là thế nào? ∎

Kính bút,

Hàng-cách. Trần-phác-San

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin ở ngoài mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn báo-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho báo-quán xét giấy quán báo, chiếu lại thấy nhà tính hiện rõ rằng vào đấy, và gửi theo hai hào (0$ 20, bằng tem công dùng) để chi tiền giấy quán khác.

Kể ai không gửi tiền theo thì sở ấy người về sẽ hoặc phải trả nặng hơn.

In nhanh!
Chữ đẹp!
Giấy tốt!
Giá hạ!

Bản-quán mới nhận được các thứ giấy ở Tây gởi sang, như giấy thiệp danh, giấy báo-tang, giấy viết thư, vân vân.

Vậy từ nay bản-quán sẽ bắt đầu nhận các việc in như mọi nhà in khác.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 15 độ
15 giờ 26 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ		10$ 90
— nhì,	—	9 15
— ba,	—	8 45
Thóc hạng nhất,	—	5 30
Bắp ngô	—	5 30

Giá bạc. — Kể từ ngày 21 Octobre 1925 giá bạc ở kho Nhà-nước định là 1$ 00.

Thị giá quốc trái. — Ngày 20 Oct. 1925: 44,50. — 54,20. — 41,65 — 41,10. — 66,25.

Phi tướng Ý đại-lợi qua Hải-phòng. — Phi-tướng Ý-đại-lợi là M. Pinedo cùng với một người tùy-tùng đã tới Haiphong trên hồm qua lúc 12 giờ rưỡi, có các quan sức thành-phố Haiphong nghênh tiếp. Buổi tối

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chú Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

7 giờ các phi-tướng cùng với quan tư Giazzo châm sóc máy bay và M. Valabrègue có bàn luận với quan Thống-sứ Bắc-kỳ. Quan Thống-sứ Krautheimer và quan Đông-lý Grosfeuil nghênh tiếp. Khi ra về, quan Thống-sứ có tặng M. Pinedo long bội-tinh đệ nhị hạng và người tài xế của phi-tướng long bội-tinh đệ ngũ hạng.

Sáng hôm nay, hồi 6 giờ 20, phi-tướng lại khởi hành được vô sự.

Bắc-kỳ tư-vấn nghị-viện. — Như lời đã nói trong số báo trước, sáng thứ hai ban hội-đồng xét việc đi dân lên thượng-du và việc thuế đinh, đã đem trình nghị-viện tờ biên bản của ban ấy, đại khái về việc đi dân thì xin số khẩn điền tăng lên, vì 15 mẫu ít quá, nhưng sau xét khẩn điền quá 15 mẫu hiện đã có điều nghị-định khác đương thi hành, còn thuế đinh thì xin cải đổi đi một chút, như xin nhà-nước tìm cách nào cho các người đi xa đổi thẻ cũ lấy thẻ mới cho tiện, khỏi phải phiền-nhiễu, còn thì y như bản dự thảo nghị định. Việc thuế điền-thổ phải hoãn đến buổi chiều vì chưa làm xong, nên 6, 7 ông ban điền-thổ ở lại làm mãi quá 12 giờ mới xong. Chiều 3 giờ nghị-viện lại họp để xét tờ trình về ban thuế điền-thổ, trong tờ trình ấy, đại-khái nói về việc đo sang ngang, hoặc chỉ bằng người cầm cái bay có tàn giặt, thì người đi cũng không phải giả tiền và dân đã đóng thuế đó vào với thuế chính cung rồi, cho phép các làng cải lương xây quán cho bằng gạch hay bằng ngói thì được thu thuế chỗ ngồi, điều ấy xin bãi vì thuế chợ dân cũng đã đóng với thuế điền rồi, cho như thế thì dân phải đóng thuế chợ hai lần mà lại thêm cái tệ những-nhiễu như trước, thuế điền-thổ cộng cả thị-dị thuế và tập phẩn chi nhất, thì thuế ruộng hạng nhất mỗi mẫu 2 đồng xin giảm xuống 1 đồng 9 hào, thuế thổ hạng nhất 2$ 50 xin giảm xuống 2$ 30, thổ hạng tư 0$ 20 xin đánh xuống 15 xu, vân vân. Lại xin nhà nước cho phép dân giả lại nhà nước các đất mà dân không thể cày cấy giống giọt gì được, như ở trung-du và thượng du, để dân khỏi phải khổ-sở-tạo, việc phân nhất nhị đồng điền thì xin giao cho hội-đồng hương-hội cứ theo sổ cũ (1925) mà bên sang sổ mới, không có thay đổi, các điều liệu bàn trình như thế nghị-viện đều ưng. Quan Đông-lý phủ Thống-sứ đến dự hội cũng lấy làm hợp ý. Đến 5 giờ giải tán. Buổi sáng thảo ba thư giấy thỉnh-cầu, buổi chiều nghị-viện xét các giấy tờ.

***

Sáng hôm nay họp xử giải tán ông nghị-trưởng Ng-hữu-Lan tức Sen đọc bài diễn văn sau này :

Bẩm quan lớn Thống-sứ,

Chúng tôi có lời kính tạ quan-lớn vì đã có lòng ban cho chúng tôi cái hân-hạnh mà đêm dự lễ giải-tán kỳ đại hội đồng của nghị-viện hôm nay. Khi nào quan lớn đã xét các biên-bản của những phiên họp của kỳ đại hội-đồng này thì quan-lớn sẽ rõ rằng chúng tôi đã chú ý suy xét cẩn thận những vấn đề chính-phủ giao cho, và hằng lo giữ vững cho những điều nghị-luận của chúng tôi được xác đáng.

Chúng tôi lấy làm vui mừng được thấy những bản dự-trù chi tiêu về phần xã hội như là việc học, việc y tế, điều có tăng hơn năm ngoái và chúng tôi hôm nay nhắc lại là để cảm tạ chính-phủ bảo-hộ đã gắng sức để làm cho dân được tăng tiến hạnh phúc về đường tinh thần cũng vật chất.

Cái vấn-đề đi dân lên thượng-du và trung-du xứ Bắc-kỳ khiến cho nghị-viện chúng tôi càng chú ý đến lắm, viện chúng tôi mong cho cái vấn-đề ấy được mau mau thực-hành; chúng tôi lại chúc cho việc ấy được kết quả tuyệt phần viên mãn; mà cái kết-quả này chúng tôi chắc là phải được và sẽ là cái hạnh-phúc cho nước chúng tôi, nhất là cho những nhân dân có công lên khai-khẩn những đất trên ấy.

Bẩm quan-lớn Thống-sứ, chúng tôi trước khi các tàn, có lời xin ngài vững lòng tin ở cái tấm lòng thành thực của nghị-viện đối với nước Đại-pháp; nghị-viện vẫn lấy làm hạnh được đem hết lòng thành-thực mà đồng lao cộng tác với chính-phủ để thực hành cái ý tưởng cao thượng và rộng rãi của thượng quốc trong cõi Đông-pháp này.

Bẩm quan-lớn phó Thống-sứ, chúng tôi xin có lời kính tạ ngài đã có lòng nhân từ dìu dắt chúng tôi mấy hôm nay trong việc cứu xét các vấn-đề chính-phủ giao cho và lòng sốt sắng quan lớn đối đã với những lời cãi vẫn của nghị-viện.

Thưa các ngài, hôm nay là ngày giải tán kỳ nội đồng năm 1925 của nghị-viện ta, nhưng cũng là kỳ sau cùng, là kỳ mãn khóa 3 năm của nghị-viện. Từ khi chính-phủ lập ra nghị-viện, khóa nay là khóa thứ tư. Con đường đã qua của nghị-viện cũng đã khá dài. Trong khi đang đi thường Nghị-viện dừng chân ngoảnh lại, rồi lấy con mắt mà đạc chừng cái độ đường đã qua. Ta thấy con đường tương lai còn dài; nhưng mà chúng ta đã qua được con đường tương-lai thì ta xa trông đã lắm điều hi-vọng. Tôi hồi tưởng lại mấy năm đầu mới có nghị-viện và tôi cũng xin những ông nào đã cùng với tôi trong những khóa ấy, hồi tưởng lại như tôi rồi ngẫm mà xem, có phải rằng trước hết là cái thời kỳ học-tập, cái cái thời-kỳ dò dẫm, rồi ai ai cũng đưa nhau đem cái lòng muốn sự ích-lợi chung đặt trước cái lòng tư-kỷ, lần dần về sau ai ai cũng có cái lòng thiết-tha hơn muốn, cứu xét tìm tòi đến những điều hạnh phúc cho những người mình đứng thay mặt để làm cho họ được tăng-tiến cả tinh-thần lẫn vật-chất. Đã hay rằng đó luyện như thế lâu ngày thì được, nhưng mà chúng ta đã phải cố gắng thế nào, đã phải kiên nhẫn nhường nào để nhờ lấy, để suy-nghiệm những điều hơn lẽ thiệt của quý quan đã chỉ giáo cho ta, để làm cho ta giữ vững được những tư-cách xứng đáng với cái chức trách nghị-viện.

Chúng tôi lấy làm hân-hạnh đã được đốc chứt dự-yết-lịch về việc công dân mà trong khi tôi nhắc lại điều này thì tôi xin có lời cảm-phục tấm lòng thành-thực của các ngài, có mặt hay vắng mặt ở đây, mà đã giáp lo, hoặc trong khóa này, hoặc trong mấy khóa trước; nhờ được sự giúp đỡ quí-báu của các ngài nên tôi đã làm trọn vẹn phận sự của tôi một cách dễ dàng.

Nghĩa-vụ của tôi buộc tôi phải chứng nhận cái tài của các ngài, nhưng mà tôi tưởng rằng, đối với đồng-bào cũng là tôi nghĩa-vụ tôi lại còn khiến cho tôi phải khuyên các ngài khóa sau này lại ra ứng-cử nữa. Các ngài nên đem cái duyệt lịch về phần chính-trị của các ngài, các ngài nên đem cái cao-minh của các ngài để cho đồng-bào và Chính-phủ Bảo-hộ được dùng mà đồng-lao cộng tác trong việc khai-hóa và giáp nhân-dân để tỏ bày càng Chính phủ những điều nguyện-vọng đích-đáng.

Thưa các ngài, trước khi chúng ta các tán, tôi xin các ngài cùng với tôi một lời kính viếng hai ông đồng viện : ông Mạc-đình-Tư nghị viên Hanoi, và ông Đỗ văn-Đồng, nghị-viên Hưng-yên đã tạ thế.

***

Quan Thống-sứ có đáp lại mấy lời cảm ơn cả nghị-viện và ngài chúc mừng các ông nghị-viên sang năm lại được tái cử. Gần 10 giờ nghị-viện giải-tán. Quan Thống-sứ cùng nghị-viện có đứng chụp một bức ảnh để làm kỷ niệm. Các ông nghị-viên sẽ đáp chuyến xe lửa 8 giờ 7 phút tối xuống Haiphong để đi xem vũng Hạ-long và mỏ-than Hongay. Tại Haiphong nhà nước đã thuê riêng một chiếc tàu để các ông Nghị đi xem vịnh Hạ-long và Hongay, đến đêm hôm thứ năm các ông lại về Haiphong để kịp đi chuyến xe thứ nhất về Hanoi.

BẮC-KỲ CÓ MỘT

Chiếc xe ô-tô ca-mi-ông của tôi đã chạy hai lần qua hồ Ba-mẫu mà chưa xuống con Monsieur Monnier mời đến dùng bữa, cảm ơn thì đã trong suốt cả hai lần đó, tôi đã không được nếm cái bánh-mì Hà-thanh-lô mà người làng chài ở Ba-mẫu đã nhất-định làm cho tôi ăn. Tôi xin cảm ơn các ngài chưa quen biết.

Xin mời các ngài chiếu cố cho :

Garage MOUSSI
3 rue Mirabel, ...

Tuần lễ chiếu bóng rất đặc-biệt !!!
Từ thứ tư 21 đến thứ ba 27 Octobre 1925
Tại rạp
CINEMA PALACE
Phố Tràng-tiền, Hanoi
MAX LINDER
đóng trò
VUA RẠP HÁT XIẾC
(Le Roi du Cirque)
Ba hồi kịch hài hước, rất vui
Buồn cười tóc bung !...

THUỐC THAM-BỆNH
CỦA QUAN
Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET
Thương chộ đã ngỏ đồng Bắc-đầu bội-tinh.
Nguyên chuyên về ngoại khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Saïd Al-cập, Buổi.
Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai
Giờ khám bệnh : Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 14 — đến 17 —
KHÁM BỆNH : Giá 3 đồng một lần
XIN GIẤY LÂM-CHỨNG : Giá 1 $ 50
Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 52, GIẤY NÓI số 236
8301.

Võ Saigon. — M. Dibon là quản-lý Đông-dương Đại-thương-cục (Grands magasins Réunis) ở Hanoi, nay đổi vào Saigon đương quản-lý thương-cục ở trong ấy. Ông Dibon ở đây đã lâu năm, có tiếp đãi khách Tây Nam ai cũng vừa ý. Bản-quán có lời chúc ông thượng-lộ bình an.

Ngày hội 11 Novembre 1925. — Công-ty điện-khí Đông-pháp có lời khẩn-xáo các nhà mua điện biết rằng quý-khách ai muốn lấy thêm đèn thắp trong ngày hội Chiến-thắng, phải báo trước ngày 5 Novembre 1925 mới được.

Một việc đấu giá. — Chiều hôm qua tại sở Lục lộ Hanoi đã đấu giá thầu việc làm lại trường học đường Amiral Courbet, giá tiền dự định là 37.568$60.

Việc thầu kết-quả như sau này :

MM. Vernenil Gravereaud bỏ hạ 19 /.
Trần-ngọc-Tấn và
Trần-ngọc-Nghĩa — 21 /.
Aviat — 17 /.
Cung-chan Phu — 22 /.
Đỗ-hữu-Thực thúc cai Ba — 9 /.
Lê-trung-Châu — 24 /.
Vậy M. Lê-trung-Châu được tạm thầu.

ĐÃ IN XONG LẦN THỨ 4
« L'ECOLIER ANNAMITE »
Lectures françaises à l'usage des élèves des Ecoles préparatoires et élémentaires des Ecoles franco-annamites
par
TRẦN-TRỌNG-KIM, Instituteur à l'Ecole d'Application — Hanoi
Préface de M. Eugène PEANNEC
Sách giấy bơn 200 trang, có 100 hài. Bài nào cũng gọn gàng rõ hiểu, có giảng nghĩa và bài tập.
Toàn mới quyển 0$45
Cước phí ...

NƯỚC MẮM
Xưa nay Hải-Long Công-ty Hanoi Rue Jean Dupuis, n° 52 — Phố Mới, số nhà 52 — chế tạo tại Đình-bảng gần chùa Nam-Mành, cho phàng Thu-nghiem xe-sinh, thu chanh-chất thì ăn ngon đậm, hương toi, sạch-sẽ, dùng thì ăn nhiều được, trong khi dinh-dưỡng 24 Décembre 1916.
Sau ban nhất-danh 3$50 mỗi thùng 41 lớp.
Tiền thùng tính ngoài ...

AU CINEMA TONKINOIS
13, Phố Hàng Quạt, Hanoi
CHƯƠNG-TRÌNH
Từ ngày thứ ba 20 đến ngày thứ năm 22 Octobre 1925
LA DEESSE DES TROPIQUES
Chín hàm mươi hồi
Chiếu ba hồi sáu cùng
Hồi thứ 2 : Les Monstres de la Jungle
Hồi thứ 3 : Le Retour au Danger
RIGOLO — MATADOR
Chín hàm hai phần
Ngày thứ năm 22 octobre Hồi 17 giờ 30.
Buổi ban ngày giảm giá

HIỆU BÁO-CHẾ :
CHASSAGNE
59, Rue Paul-Bert, Hanoi
Có bán đủ cả các thứ thuốc
NÊN MỞ QUYỂN MẪU HÀNG (CATALOGUE) Ở MÁY

Tòa Thượng-thẩm. — Sáng hôm qua, tòa Thượng-thẩm đã xử những việc sau này :

Bội tín và chứa của gian. — Hai Cao và Hoàng-văn-Tuấn nhận vải xếp lên xe ngựa chở đi cho chủ tên là Vũ-văn-Rung ở Bắc-kạn. Nhưng trong khi đi đường thấy sẩn ngờ-ngệch, sinh lòng tham làm bèn thông đồng với nhau đem bết vải bán rẻ cho Ng-bị-Đạm là vợ Ng-v-Mai tức Cả Mù ở chợ Mới lấy tiền chia nhau, quẳng xe và bọc ngựa ở cây đăng sau nhà Ng-thị-Đạm rồi trốn mất. Sau làm nã mới thấy mà khi xét hỏi thì thú nhận cả. Khi quan sở tại đến khám nhà Ng-thị-Đạm thì thấy những vải gian lấy xếp đầy ở tủ mà hỏi thì tên Ky kha đối là mua buổi ở chợ Đồng-xuân Hanoi, nhưng không nói là mua của ai cả. Xét thì chính thị Ky biết là vải ăn cắp tìm ra để mua để bán lấy lợi. Tòa nam án tỉnh Bắc-kạn phạt Hai Cao 1 năm tù và 50 đồng, Hoàng-văn-Tuấn 4 tháng tù và Ng-thị-Đạm 6 tháng tù nhưng cho thị Ky được hưởng án treo, và bắt cả ba tên Ky phải liên đới với nhau bồi 476$27 cho chủ bị mất cắp vải. Tòa Thượng-thẩm y án phạt tù nhưng tăng tiền bồi thường lên 500$. Còn Ng-văn-Mai thì tòa Thượng-thẩm y án tha.

Đánh người bị thương. — Ng-hữu-Thanh 61 tuổi, làm ruộng ở huyện Thạch-thất bị tuần rằng một đêm thị Hoan là người làng, nhân gặp ở đ.m ăn khao thượng-thọ nhà một người tên là Tích, mới đòi 18 đồng bạc nợ, thì Ng-hữu-Thanh sinh sự rồi cùng mấy người làng đánh bị thương. Hiện có giấy thầy thuốc làm bằng. Hỏi thì Ng-hữu-Thanh không nhận tội gì. Tòa Nam-án tỉnh Sơn-tây phạt Ng-hữu-Thanh 10 đồng và bắt phải bồ 5 đồng cho thị Hoan. Nhưng tòa Thượng-thẩm xét không có bằng chứng, nên bác cả án tòa Sơ thẩm và tha cho Ng-hữu-Thanh được trắng án.

Đánh chết người. — Đỗ quang-Bính tức Cai Trinh đến đòi nợ một người làng tên là Ngọ mà không được mới sinh sự cãi nhau rồi đánh chết người ấy bị thương tích rồi mà chết. Hỏi Đỗ-quang-Bích không nhận đánh nhau với người ấy. Nhưng vì có chứng cớ rõ ràng nên tòa Nam-án tỉnh Vĩnh-yên kết án phạt Đỗ-quang-Bích 10 năm khổ sai và bắt phải bồi 500 đồng cho nhà kẻ chết. Tòa Thượng-thẩm giảm tội cho tên ấy xuống 3 năm tù và tiền bồi-thường xuống 100 đồng.

Lừa người lấy của. — Phạm-công-Khuông và Phạm-công-Tham nghề làm ruộng bị thưa về việc lừa người lấy của, phải tòa Nam-án tỉnh Nam-định phạt mỗi tên 2 năm tù đồ. Nhưng tòa Thượng-thẩm thì cả vì xét không đủ chứng cớ.

Tại hiệu BÁO CHẾ MONTES có bán :
CHLORATE DE POTASSE, dùng làm phẩm
LAITON de CHROME, dùng để thuốc da
ACIDE FLUORHYDRIQUE, dùng để đục thủy tinh
CARBONATE D'AMMONIAQUE et VASELLINE dùng cho các hạng bánh và kẹo.

Một sự thưởng về mĩ-nghệ. — M. Hoàng-xuân-Lan là chủ xưởng đúc đồng *Fonderies Tonkinoises* vừa được quan Toàn quyền thưởng Văn-tượng bội-tinh (M l'oua d'Eléphants) vì đã đúc được cái cao-đỉnh của chính-phủ thừa để nay mai đem hiến vua Xiêm. Xưa nay những công việc to như vậy đúc của đồng Nhật-bản ở Hà-thành cả, vậy mà nay chính-phủ giao cho M. Hoàng xuân-Lan thì thật là có lòng khuyến khích công-nghệ An-nam mà lại tin cái tài khéo của người An-nam ta lắm nữa.

Ngạch học chính. — Nghị-định ngày 9 octobre 1925 bổ bốn viên giáo-học thí-sai tập-sự và 13 viên phụ-tá thí nay về phần M. Ng-trọng-Vương bãi đi.

Có Ng-thị-Hoàng có bằng Sơ-học Pháp-Việt được bổ giáo-học dự khuyết trong 10 ngày từ 28 septembre đến 7 octobre tại trường Nữ-học Pháp-Việt Haiphong, tiền phụ cấp mỗi ngày là 5 hào.

M. Ng-ngọc-Cư giáo-học thí-sai nghỉ giả hạn từ ngày 1er novembre 1925 nay lại được nghỉ một năm nữa là hạn thứ ba kể từ ngày 1er novembre 1925.

MƯỜN BÁN
Một bộ ghế bay buồng khách, bang gỗ thếp vang, 1 cái fauteuils, 1 cái canapé, 1 cái pouf nhồi và thếp vang. Man che bu cái cửa sổ. Còn mới. Giá ban 900 p.
Hỏi tại bản quan.

Những gian hàng ở Hội-chợ, sẽ bắt đầu cho thuê từ 1er Juillet sau.

SỞ TÀI-CHÍNH TỈ TRƯỚC-BỘ VÀ CÔNG-SẢN

Yết-thị gọi đấu giá

Ngày thứ năm 5 Novembre 1925 hồi 9 giờ sáng tại tòa Đốc-lý Hà-nội, sẽ bán đấu giá hai lô đất để làm nhà, ở Hà-nội đường Victor Hugo và đường Van Vollenhoven (trước là đất của hội Foncière). Lô thứ 1 : 1.733 mètres carrés. — Định giá 4.300$00 và lô thứ 2 : 1906 mètres carrés. — Định giá 4.700$00. Giá tiền làm năm nã không phải chịu lời, tiền kỳ đầu tháng Novembre 1930 phải giả. Trong hạn 18 tháng phải làm nhà ở.

Điều lệ đã đăng nguyên văn trong số báo ngày thứ bảy 17 Octobre 1925.

Có thể đến xem điều lệ và địa đồ.

Ở sở phó trước-bạ, 59, phố Jules ferry, Hà-nội.

Ở phòng công-sản, 9, phố Balny, Hà-nội.

Tại tòa Đốc-lý Hà-nội (phòng thư-ký).

Số 310

THUỶ-HỬ

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Lư tuấn-nghĩa vào đến phòng trọ, dựng ngọn côn xuống đất, treo nón trên vách, cởi dao lưng ra, thay đổi giầy vải, rồi ăn cơm đi ngủ. Mờ sáng hôm sau, dậy sớm nấu cơm ăn, rồi bao nhiêu xe-cộ phu-phen lại sắng nhau ra đi.

Tả đã cứ ngày đi đêm nghỉ thẳm-thoắt đã qua trong mấy ngày trời. Sau đến một nơi khách-điếm kia ngả trọ, sáng sớm dậy đi thì bỗng thấy người nhà trọ chạy vào để nói nhỏ với *Lư-tuấn-nghĩa*.

Người nhà trọ nói :

— Tôi xin nói để ngài biết. Cách nhà trọ tôi đây độ hai mươi dặm đường thì chính là lối đi qua phía trước *Lương-sơn-bạc*. *Tống-công-minh đại-vương* ở trên sơn-trại dẫn không có lòng nào làm hại những khách qua đường, nhưng ngài đến đấy, cũng nên rán-rét mà đi, chớ có rẻo-bẻ rầm-rĩ.

Lư-tuấn-nghĩa nghe nói, liền bảo rằng :

— Ả ! Nguyên-do như thế !..

Lư-tuấn-nghĩa gọi người đương-trực đem nhà-khóa mở rương, lấy một cái bọc ra. Trong bọc có bốn lá cờ lụa trắng. *Lư tuấn-nghĩa* bảo người nhà trọ lấy cho bốn cái sào tre, mỗi bốn lá cờ lên.

Mỗi lá cờ có hai chữ viết thảo, thành bốn câu như sau này :

« *Ta : Lư tuấn nghĩa Bắc kinh đây,*
« *Trấp ngọc hóm vàng đến chốn nầy.*
« *Mười cỗ xe không vào núi nọ,*
« *Lấy hết của lạ chất nên đầy.* »

Lý cố cùng bọn đương-trực, bọn cước-phu và người nhà trọ thấy vậy, đều phàn nàn kêu khổ. Người nhà trọ lại lo rằng :

— Hay là ngài có quen thân với *Tống đại-vương* ở trên sơn-trại đó chăng ?

Lư tuấn-nghĩa nói :

— Ta đây là một nhà hảo-phú ở *Bắc kinh*, khi nào lại có quen với bọn giặc ấy ! Ta nay chỉ cốt đến đó bắt cỏ *Tống giang* đây.

Người nhà trọ nói :

— Xin ngài nói nhỏ nhỏ thôi ! Kẻo lên-lậy sẽ đến chúng tôi, chẳng phải chơi đâu ! Dẫu ngài có một vạn quân-mã tới đây, cũng khó lòng đã đến gần bọn họ được.

Lư-tuấn-nghĩa nói :

— Các ngươi đây chẳng qua cũng một phường với bọn giặc cỏ này mà thôi.

Người nhà trọ bưng lại mà không dám nghe. Bọn cước-phu đều đứng ngây người ra đấy. *Lý cố* cùng bọn đương-trực thì với quỳ xuống đất mà kêu rằng :

— Trăm lạy chủ-nhân ! Xin chủ-nhân đoái thương mà nghe lời, khiến cho chúng tôi được toàn tính mệnh về đến quê nhà thì thật không phúc nào bằng vậy.

Lư-tuấn-nghĩa quát mắng rằng :

— Các ngươi sẽ ăng nhiều tý gì cả ! Đàn yếu trước kia khi nào lại biết được cái chí lớn của chim hồng hộc. Ta từ thuở nhỏ, học được sáu khoa võ nghệ, vẫn chưa từng biết bán cho ai, may sao ngày nay nhân có cái cơ-hội này, cũng không đem bán, còn đợi đến bao giờ nữa ! Trong các cái cỗ lớn ở trên xe của ta, chẳng có đồ vật gì đâu, chỉ chứa sẵn một ít dây thừng, để bọn giặc kia đến ngày tận số, sẽ vào lấy ta, ta đem ngũ-hoa nào thì các ngươi cứ trói cỗ đưa lấy lại, rồi bỏ hàng hóa trên xe xuống mà xếp chúng nó lên. Bao nhiêu đồng giặc đưa về kinh-sư lĩnh thưởng, để cho tỏ cái chí-khí sinh-bình của ta. Trong bọn các ngươi, nếu ai không theo thì tính sẽ giết chết.

Bấy giờ trước mặt dàn bốn cỗ xe, cắm bốn lá cờ lụa, còn sau cỗ xe nữa theo sau. *Lý-cố* cùng mọi người đều xụt xịt khóc lóc, nhưng bất đắc-dĩ đành phải đi theo.

Lư tuấn-nghĩa lấy lưỡi dao nhọn cắm lên trên đầu gọy, rồi dẫn một đoàn xe thẳng đường đi về lối *Lương-sơn-bạc*. Mọi người trông thấy đường núi gập-ghềnh, bước thấp bước cao, vừa đi vừa lo sợ.

Lư tuấn-nghĩa cứ một mực ruổi mau, đi từ sáng sớm, bấy giờ vào hồi giờ tị, bỗng trông thấy ở phía xa xa có một khu rừng rậm. Trong khu rừng ấy kể hàng trăm nghìn gốc cây lớn mọc ôm không xiết.

Khi đi tới bên rừng, nghe có tiếng còi thổi, làm cho *Lý cố* cùng mọi người run sợ cầm-cập, không còn biết hồn vía đâu nữa. *Lư-tuấn-nghĩa* truyền đem xe gộ dẹp sang một bên, bấy giờ mọi người đều phục ở dưới gầm xe mà phàn nàn kêu khổ.

Lư tuấn-nghĩa quát to lên rằng :

— Hễ ai đám ngẩ đầu nào thì các ngươi cứ trói cỗ lại !

Nói chưa dứt lời thì bỗng thấy trong khu rừng có non năm trăm quân lâu-la kéo ra. Phía sau nghe tiếng thanh-la vang động, lại thấy bốn năm trăm quân lâu-la đứng chờn lối sau.

Một tiếng súng nổ, có một vị hảo-hán, hai tay cầm hai lưỡi búa, quát to lên rằng :

— Lư viên-ngoại có còn nhớ kẻ đạo-đồng cầm này không ?

Lư tuấn-nghĩa bỗng sực nhớ ra mà rằng :

— Bấy lâu ta vẫn định bụng muốn đi hết bọn cướp đạo chúng bay, nay ta đã tới đây, chúng bay nên mau mau bảo *Tống-giang* xuống núi mà đầu hàng đi. Nếu còn chần-chờ thì chỉ trong một lát nữa, ta sẽ làm cho chúng bay chẳng còn một mống nào sống sót.

Lý cại cả cười mà rằng :

— Lư viên-ngoại ơi ! Quân-sư ta đã chỉ định cái số mệnh cho viên-ngoại rồi đó ! Lê-Nãn mau mau vào mà ngồi một ghế đi !

Lư-tuấn-nghĩa hầm hầm nổi giận, liền giơ ngọn đại-đồ đó đánh. *Lý-cại* cũng múa hai lưỡi búa mà đối địch lại. Hai bên giao chiến chưa được ba hợp thì *Lý-cại* đã lái ra ngoài vòng bỏ chạy vào trong rừng.

Lư-tuấn-nghĩa cầm giáo đuổi theo. *Lý-cại* vào đến trong rừng, cứ chạy-vòn để dử cho *Lư-tuấn-nghĩa* tiến vào, rồi chạy thẳng vào trong, thì không thấy đâu nữa.

Lư-tuấn-nghĩa đuổi qua khu rừng ấy, chẳng trông thấy có một người nào. Vừa toan quay mình trở lại thì bỗng thấy ở phía ngoài rừng thông có một bọn kéo ra.

Một người đi đầu cất cao tiếng lên mà bảo rằng :

— Ông Lư viên-ngoại ơi ! Ông định đi đâu ? Chẳng mấy khi ông tới đây, ông có biết tôi là ai không ?

Lư tuấn-nghĩa ngẩng lên nhìn thì thấy một vị hòa-thượng bụng phệ, mình mặc áo dài thâm, tay đang cầm một cây thiền-trượng.

Lư-tuấn-nghĩa quát mắng rằng :

— Vị hòa-thượng kia ở đâu mà đến đây thế ?

Lỗ-tri-thâm cả cười mà rằng :

— Tôi là *Hoa hòa-thượng Lỗ tri-thâm* đây ! Tôi vâng tướng-lệnh của quân-sư tới ra đây để đón tiếp viên-ngoại vào Lánh nạn.

Lư tuấn-nghĩa lại nóng-nảy giơ thét mà rằng :

— Thằng sư hủ-mang kia, lại dám vô lễ với ta như thế à !

Nói xong, liền giơ ngọn giáo xông vào đánh. *Lỗ-tri-thâm*. *Lỗ-tri-thâm* cũng múa cây thiền-trượng mà đón đánh. Hai bên giao-chiến chưa được ba hợp thì *Lỗ-tri thâm* giả ngọn giáo đi mà quay mình bỏ chạy.

Lư tuấn-nghĩa vội-vàng đuổi theo. Vừa khi đang đuổi thì trong bọn lâu-la kia bỗng thấy một vị hành-giả bước ra, tên là *Vũ-tăng*.

(Còn nữa).

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Il arriva à Digne une aventure tragique. Un homme fut condamné à mort pour meurtre. C'était un malheureux pas tout à fait lettré, pas tout à fait ignorant, qui avait été bateleur dans les foires et écrivain public. Le procès occupa beaucoup la ville. La veille du jour fixé pour l'exécution du condamné, l'aumônier de la prison tomba malade. Il fallait un prêtre pour assister le patient à ses derniers moment. Il alla chercher le curé. Il parait qu'il refusa en disant : Cela ne me regarde pas. Je n'ai que faire de cette corvée et de ce saltimbanque ; moi aussi, je suis malade ; d'ailleurs ce n'est pas là ma place. On rapporta cette réponse à l'évêque qui dit : *Monsieur le curé a raison. Ce n'est pas sa place, c'est la mienne.*

Il alla sur-le-champ à la prison, il descendit au cabanon du « saltimbanque », il l'appela par son nom, lui prit la main et lui parla. Il passa toute la journée et toute la nuit près de lui, oubliant la nourriture et le sommeil, priant Dieu pour l'âme du condamné et priant le condamné pour la sienne propre. Il lui dit les meilleures vérités qui sont les plus simples. Il fut père, frère, ami, évêque pour bénir seulement. Il lui enseigna tout, en le rassurant et en le consolant. Cet homme allait mourir désespéré. La mort était pour lui comme un abîme. Debout et frémissant sur ce seuil lugubre il reculait avec horreur. Il n'était pas assez ignorant pour être absolument indifférent. Sa condamnation, secousse profonde, avait en quelque sorte rompu çà et là autour de lui cette cloison qui nous sépare du mystère des choses et que nous appelons la vie. Il regardait sans cesse au dehors de ce monde par ces brèches fatales ; et ne voyait que des ténèbres. L'évêque lui fit voir une clarté.

Le lendemain, quand on vint chercher le malheureux, l'évêque était là. Il le suivit. Il se montra aux yeux de la foule en camail violet et avec sa croix épiscopale au cou, côte à côte avec ce misérable lié de cordes.

Il monta sur la charrette avec lui, il monta sur l'échafaud avec lui. Le patient, si morne et si accablé la veille, était rayonnant. Il sentait que son âme était réconciliée et il espérait Dieu. L'évêque l'embrassa, et, au moment où le couteau allait tomber, il lui dit : « Celui que l'homme tue, Dieu le ressuscite ; celui que les frères chassent retrouve le Père. Priez, croyez, entrez dans la vie ! le Père est là. » Quand il redescendit de l'échafaud, il avait quelque chose dans son regard qui fit ranger le peuple. On ne savait ce qui était le plus admirable de sa pâleur ou de sa sérénité. En rentrant à cet humble logis qu'il appelait en souriant *son palais*, il dit à sa sœur : *Je viens d'officier pontificalement.*

Comme les choses les plus sublimes sont souvent aussi les choses les moins comprises, il y eut dans la ville des gens qui dirent, en commentant cette conduite de l'évêque : *C'est de l'affectation.* Ceci ne fut du reste qu'un propos de salons. Le peuple, qui n'entend pas malice aux actions saintes, fut attendri et admira.

Quant à l'évêque, avoir vu la guillotine fut pour lui un choc, et il fut longtemps à s'en remettre.

L'échafaud, en effet, quand il est là, dressé et debout, a quelque chose qui hallucine. On peut avoir une certaine indifférence sur la peine de mort, ne point se prononcer, dire oui et non, tant qu'on n'a pas vu de ses yeux une guillotine ; mais si l'on en rencontre une, la secousse est violente, il faut se décider et prendre parti pour ou contre. Les uns admirent, comme de Maistre ; les autres exècrent comme Beccaria. La guillotine est la concrétion de la loi ; elle se nomme *vindicte* ; elle n'est pas neutre, et ne vous permet pas de rester neutre. Qui l'aperçoit frissonne du plus mystérieux des frissons. Toutes les questions sociales dressent autour de ce couperet leur point d'interrogation. L'échafaud est vision. L'échafaud n'est pas une charpente, l'échafaud n'est pas une machine, l'échafaud n'est pas une mécanique inerte faite de bois, de fer et de cordes. Il semble que ce soit une sorte d'être qui a je ne sais quelle sombre initiative ; on dirait que cette charpente voit, que cette machine entend, que cette mécanique comprend, que ce bois, ce fer et ces cordes veulent. Dans la rêverie affreuse où sa présence jette l'âme, l'échafaud apparaît terrible et se mêlant de ce qu'il fait. L'échafaud est le complice du bourreau ; il dévore ; il mange de la chair, il boit du sang. L'échafaud est une sorte de monstre fabriqué par le juge et par le charpentier, un spectre qui semble vivre d'une espèce de vie épouvantable faite de toute la mort qu'il a donnée.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch

(Tiếp theo)

Ở *Digne* thời ấy, lại xẩy ra một cái bi-kịch nữa. Có một tên trọng-phạm kia, vì tội giết người mà phải xử-tử. Tên ấy là một đứa khốn-khó, chữ nghĩa thì cũng chẳng ra biết, cũng chẳng ra u-tịt; trước nó đã đi làm trò ngoài hội chợ, lại đã mở ngôi hàng viết đơn và tả khế. Cả trong thành-thị ai nấy cũng lưu tâm đến việc án đó. Trước hôm đem hành-hình nó một ngày, thì ông cố coi nhà ngục bị bệnh. Nhà-nước cần đến một ông cố khác để an-ủi cho đứa tù-tội trước khi đem giết nó. Quan có sai vào mời ông cụ bản-xứ, thì đầu ông cụ đã từ chối mà rằng : việc này không phải việc ta. Ta không có can-thiệp gì đến cái việc lôi thôi, và đến cái thằng làm trò đó. Ta cũng đau đây, vả nơi ấy không phải là địa-vị của ta. Có người đem câu ấy mà thuật lại với ông giám-mục *Myriel* thì ông nói : — *Ông cụ bản xứ nói phải. Chỗ đó không phải địa vị ông. Là địa vị của tôi.*

Nói đoạn, ông tức-khắc đi đến nhà ngục, vào tận chỗ phòng giam đứa trọng-tù, ông gọi tận tên nó ra, ông nắm lấy tay nó mà nói chuyện với nó. Cả ngày hôm ấy, và suốt đêm hôm ấy, ông ở bên mình thằng sắp chết, ông quên ăn, quên ngủ, chỉ cầu chúa cho linh-hồn nó, và cầu nó cho linh-hồn ông. Ông giảng cho nó nghe những chân-lý hay nhất, tức là những điều dễ hiểu nhất. Ông làm cha cho nó, làm anh cho nó, làm bạn với nó, và ông chỉ làm giám-mục với nó để ban phúc cho nó mà thôi. Ông vừa vỗ về an-ủi, ông vừa dạy nó biết đủ những điều người ta cần phải biết để mà chết. Nhờ có ông mà kẻ ấy, đang lẽ sắp đem một tấm lòng thất-vọng mà xuống chín suối, nó đương hoảng-hốt mà nhìn cái chết, như một cái vực sâu giếng thẳm. Nó đương run lên cầm-cập ở trước cái thềm ghê-gớm [illegible] mà không giám bước tới. Cái ngu dốt của nó chưa đủ dốt mà khiến cho nó được dửng-dưng. Từ hôm thành án, thì tự hồ trời đổ đất long, hình như xung quanh cái tinh thần u-ám của nó, đã nứt, đã tan mất vài mảnh trong cái tấm phên bịt-bùng kín mít, nó che cách chúng ta, không được nom thấy cái phía huyền diệu của mọi việc. Cái phên che mắt ta đó, tất là cái ta gọi rằng đời. Phên đã nứt ra, thì tên tội ấy cũng lo mắt nhìn, nhưng nhìn mà chỉ thấy tối-tăm mù-mịt. Ông giám mục khiến cho nó lại nhìn thấy ánh sáng.

Hôm sau, khi quân đến lính tù đi xử, thì ông giám mục vẫn còn ở đó. Ông đi theo. Ông bận áo [illegible] cái mũ ở cổ mà đi ngang với tên tù tội chân tay chằng chịt những thừng, cho cả thiên hạ nhìn xem.

[illegible]

Khi việc xong, ông bước chân từ trên đàn đi xuống, thì trong con mắt ông nhìn, có một cái vẻ, khiến cho dân gian phải [illegible] hai bên. [illegible] *Anh vừa làm lễ trong thể theo lễ-nghi của bậc giám mục.*

Phàm những việc đáng sùng-động, người phàm không [illegible], cho nên trong cách cư xử của ông giám-mục *Myriel* có kẻ dám bảo phẩm-bình, mà nói rằng : *Hợm nạn!* Và đó là một câu bàn mảnh, các nơi lịch-sự phụ họa. Đến như đám dân-gian, thì phàm các việc thiêng liêng họ không có dám nghĩ xằng, thấy như vậy là họ động lòng, họ cảm-phục.

Còn ông giám-mục, thì lần ấy ông mới nom thấy cái máy chém là lần đầu, ông lấy làm chột dạ, lâu lắm mới tỉnh lại người.

Cái máy chém, khi đã dựng nó lên, nó đứng sừng sững ở trước mắt ta, thì thật là một vật khiến cho ta phải hoảng-hốt tâm-thần. Khi người ta chưa từng nom thấy một cái máy chém bao giờ, thì đối với tử-hình người ta còn có thể dửng dưng được ; còn có thể ngậm miệng, không quyết đoán rằng nên để hay là nên bỏ. Nhưng ai đã được gặp một cái máy chém rồi, thì cái cuộc lay-động tâm-thần gớm lắm, không thể nào do-dự được nữa, một là phải về bè với nó, mà hai là phải phản-đối với nó. Cũng có kẻ như ông *de Maistre* thì cho nó là một cái cơ-quan rất hay của người ta đã sáng tạo ra. Cũng có người như ông *Beccaria* thì thấy nó mà ghê mà bỉ cái lòng thất ác của xã-hội. Cái máy chém là một cái hình-thức của pháp-luật. Tục-danh nó là *verdicte*. (*Verdicte* chính nghĩa là cái câu kết-đáp của những viên bồi-thẩm tại Tòa Đại-hình. Muốn rõ hết nghĩa câu sách, phải am-tường cái chế-độ Hình luật của nước Pháp). Nó không có trung-lập, mà nó cũng không để yên cho mình trung lập. Ai nhìn thấy nó, rùng mình một cách kì-quái. Xung quanh cái máy chém thì bao nhiêu những vấn-đề xã-hội, hình như gan-cổ lên mà hỏi gặng, mà giục chúng ta phải giải-quyết làm sao? Cái máy chém, ấy là cái ảo-tượng gớm ghê. Cái máy chém không phải là một cái khuôn bằng gỗ; cái máy chém không phải là một cái cơ-khí ; cái máy chém không phải là một cái máy vô tình, chỉ có cái khung gỗ, cái dao sắt, với cái thừng mà thôi. Tôi xem nó hình như là một vật sinh-hoạt, có một thứ cảm-giác, có một thứ tâm-cơ âm-muội. Cái khung gỗ tự hồ có mắt nhìn ; cái dao sắt tự hồ có tai nghe ; cái then máy tự hồ có trí khôn hiểu-biết ; khi nào gỗ ấy, sắt ấy, dây ấy hành-động, tất là chỉ tâm hành-động, chứ không phải là vô-tình. Cái hình-dáng nó khiến cho tâm-thần ta vào một cuộc mộng-ảo ghê-gớm, ta phải khiếp-sợ nó và cho nó như là tự nó hành-động, tự nó cử-chỉ vậy. Cái máy chém tất có đồng-mưu với đao-phủ-thủ ; nó ăn thịt người ; nó uống máu người. Cái máy chém là một vị ác-tinh, một vị tà-thần, do tay ông quan tòa và tay người thợ-mộc gây dựng ra ; nó là một con ma, con yêu ; nó làm chết biết bao nhiêu mạng người mà tự-tạo nên một cái hồn riêng của nó, nạt ta, dọa ta, làm cho ta sởn lông rợn gáy.

(*Đoạn vừa rồi đó, chính là cái thể văn đặc biệt của Victor Hugo, hay ấy về hoạt động, hữu tình mà tả những vật vô tri, tiếng Pháp gọi là lối văn animisme. Văn Tàu cũng vì ngày xưa hay dùng nhiều lối ấy, mà hậu thế hiểu sai, thành ra có một cái cảm-tình riêng với sự vật.*)

(Còn nữa)

Dư-luận người Pháp ở đây

Bản-quán mở ra mục này để trích lược những bài báo của người Pháp ở bên ta, dịch ra quốc văn để độc giả biết thêm cái ý kiến của người Pháp ở đây thế nào, không cứ là các ý tưởng ấy có lợi cho ta hay không, nói tóm lại các bài đăng trong mục này, dù hay dù chẳng hay đều không phải ý tưởng của bản báo

Của ông Jean Marquet trong báo « *Moniteur d'Indochine* »

Một người du-lịch không có cái bụng thiên tư mà đi qua miền trung-châu Bắc kỳ với miền duyên-hải Trung-kỳ, trông thấy cái cảnh-tượng nghèo khổ của nhân dân thì tất phải khiếp sợ.

Mình mẩy gầy gò, chân tay lẳng khẳng, áo quần rách rưới bẩn thỉu không đủ che thân nhiều người mắt lại đầy những dử xanh, da lấm tấm những nốt mủ, chìa tay ăn xin không biết thẹn, ở trong những túp lều tranh tường đất, đó là cái hình trạng những người ch[illegible] - thân chịu đói ở trong một xứ mà có kẻ dám gọi là xứ Đông dương « trù phú »

Những kẻ gọi Đông-dương « trù-phú » có lẽ tại chưa bước chân tới bao giờ, hoặc là chỉ đi qua bằng những xe ô tô chạy mau vùn vụt, hết lâu đài này đến dinh thự khác không khác gì những con lạc-đà đi trong đất sa-mạc hết lũng này đến lũng khác, hoặc nữa là những người không biết quan sát, hoặc nữa, than ôi ! — là những người có cái tâm hồn như các quan thượng công-sứ đời xưa . .

Cái đất trong châu Bắc-kỳ dân quê trong một năm phải ăn ngô khoai đến giảm ba tháng mà gọi là đất trù-phú ru ?

Cái đất Trung kỳ, công người đánh dậm một ngày không được một hào mà gọi là đất trù-phú ru ?

Những xứ hàng năm bão lụt sinh ra chết đói, số ăn mày không kém chi ruồi đậu trên miếng thịt mà gọi là trù phú ru ?

Lại còn cái thứ tiền kẽm kia nữa : 23 đồng mới được một xu !

Giàu về của tiềm tàng thì có lẽ. Nhưng thế thì mặt Trăng cũng giàu cũng chẳng thiếu chi mỏ vàng.

Ở xứ này mà muốn khai khoáng những mỏ vàng ấy thì chẳng bao lâu nhân-công ắt không còn được mấy, tuy nhiều chẳng khác gì giống cua bám trên một cái xác con vật chết, song giống người ấy mỗi ngày mỗi mòn mỏi dần đi !

Ở Bắc-kỳ này tôi ước lượng ra trong số một trăm người thì ít ra có đến 25 cái miệng vô dụng, mà vì sự vô dụng ấy làm thiệt mất cái phần cơm gạo của những người làm lụng đi. Nào là người già nua què quặt, hoặc là bệnh tật không chữa được (bệnh hủi, bệnh lao) ; ăn mày, người điên, người mù, yếu đuối, vân vân.

Cái phần người mù với ăn mày nhiều không biết bao nhiêu mà kể. Không mấy nhà là không có người mù, không có xóm nào là không có kẻ ăn xin. Có làng, cha mẹ khi ra đồng áng làm ăn, phải lấy dây buộc giữ con trẻ ở nhà như buộc con vật. Tối đến, những đứa trẻ ấy mới được một bát cháo ngô. Như thế mà gọi là xứ Đông dương trù phú ru ?

Của ông Le Bac trong báo « *Courrier d'Haiphong* »

Độ trước báo *Le Quotidien* ở bên Pháp có đăng một bài rằng lương-bổng các quan chức ở bên này lại trả bằng hoa viên Đông-pháp chứ không trả bằng quan tiền giấy thì thiệt hại cho công quĩ bên này lắm.

Các báo ở đây đều nhao nhao công kích tờ báo bên tổ-quốc. Báo «*Courrier d'Haiphong* » có viết một bài đại-ý nói rằng cái số tiền lương-bổng của các quan chức tính ra quan tiền tây tuy nhiều thực, nhưng chỉ đủ ăn tằn tiện chứ không có thể tiêu về sự xa hoa được.

Quí báo có nói rằng :

« Lương-bổng các quan chức Pháp ở Đông-dương được tăng từ hồi quan Toàn-quyền Maurice Long, vì lương bổng cũ không đủ ăn tiêu. Vì thế mà trong khoảng năm 1920, số các quan chức thiếu nhiều. Bởi thế mà lương-bổng phải tăng. Từ đó đến nay đồng phật-lăng cứ mỗi ngày một giảm giá, nếu cứ trả bằng tiền giấy thì chẳng hóa lắm to ru ? Đáng lẽ phải trả bằng tiền vàng mới là phải. Bây giờ mới rõ là số tiền vàng ấy chưa được là mấy, chẳng qua cũng chỉ được gần ngang với sự tăng giá của các thực-phẩm thôi, mà từ năm 1914 đến giờ tăng có đến 30 phần trăm.... Nếu cứ theo như ý kiến của báo *Quotidien* thì chẳng những các quan chức ở Đông-pháp phải đói mà lại sinh ra sự biến đổi lớn trong việc hành chính và chính trị nữa mà biến đổi tất là thiệt hại cho cả xứ.

VĂN UYỂN

Chiêm bao thấy bạn

Bừng con mắt dậy đã ban ngày,
Giấc mộng đêm qua ấy mới hay !
Yểu-điệu như in người thục nữ,
Thanh-tao phảng phất cốt đương đời.
Hàn-huyên giáp mặt lời sau trước,
Trân trọng cầm tay nỗi vắn dài.
Càng nghĩ lại càng thêm quyến-luyến,
Tự-tình mấy vận ngỏ cùng ai.

Thanh-vân.

Nhớ bạn Hải-yến

Bước đường đôi ngả nghĩ thêm sầu,
Tưởng lúc phân kỳ lại nhớ-nhau.
Dong ruổi quanh hồ khi gió mát,
Trò-truyện trò trên ghế lúc giăng thâu.
Nỗi đi ngoắt ngoéo ly cùng hợp,
Sự thế ly-kỳ thêm với đau.
Sơn-Hải đôi đường tay cách trở,
Trùng phùng hội ấy chẳng bao lâu !

Minh-sơn, Ng-danh-Sách.

Đề ảnh

Người ngồi ở đó phải ta chăng ?
Vì cớ sao mình chẳng nó năng ?
Hay chán trò đời quá bội-bạc ?
Hay buồn cảnh thế đứa kiêu căng ?
Hay lòng ngao ngán duyên chưa đẹp ?
Hay dạ bồi hồi chức chửa thăng ?
Càng hỏi mình càng không đáp lại,
Chẳng cười chẳng nói chỉ nhăn răng !

Gái chưa chồng

Người ta kẻ đón lại người đưa,
Nghĩ đến thân mình rõ chán chưa ?
Có phải liễu bồ cam phận bạc,
Để cho hương-lửa lỗi duyên ưa.
Hay là kiếp trước đường tu vụng,
Mà đến đời nay trả nợ bù.
Xấu số nằm không đành chịu vậy,
Dám đâu ném quả với trao thư.

Ái-Vân Đ-x-Mai.

Phòng rao

Duyên giời đưa lại gặp nhau,
Giang-sơn anh gánh, quảy bầu theo anh
Theo anh lên thác, xuống ghềnh,
Bước đường đeo-đẳng chữ tình với nhau.

Nước trong lồng bóng ngàn dâu,
Thuyền tình đợi khách bấy lâu đã chồn
Thấy chàng ra vẻ kim môn,
Thân nghìn vàng gửi há còn ngại chi !

Thiếp xin chàng giữ lấy lời :
Tang bồng hồ-thỉ là đời nam nhi ;
Cùng nhau cất gánh ra đi,
Non cao, bể rộng quản gì hiểm sâu.

Phạm-đình-Bản.

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Kính trình các Quý-khách biết cho rằng vở chèo cải lương « GƯƠNG TẦY LIẾP » còn hồi thứ 3 và hồi thứ 4 nữa thì hết. Soạn giả đã soạn xong cả 2 hồi ấy rồi. Bạn-hát đã học tập được thành thuộc cả rồi. Trước khi diễn 2 hồi cuối cùng ấy thì bản hội tưởng nên diễn lại cả 2 hồi trên để các Quý-khách xem lại từ đầu đến cuối truyện cho biết hết sự tích nhà họ Diệp ra sao. Vậy bản-hội định đến tối thứ tư 21 Octobre 1925 tức là mồng 4 tháng 9 ta thì diễn lại hồi thứ 1 — Tối thứ sáu 23 Octobre 1925 mồng 6 tháng 9 ta, thì diễn lại hồi thứ 2 — Còn hồi thứ 3 và hồi thứ 4 mới soạn xong thì diễn vào tối chủ nhật 25 Octobre 1925, mồng 8 tháng 9 ta, và tối thứ hai 26 Octobre 1925, mồng 9 tháng 9 ta. Trong 4 tối diễn vở chèo cải lương ấy sẽ có cả vài tay tài tử đến giúp bản hội để họa những bài âm nhạc tây, ta và tàu. Vậy xin các quý khách hãy để đến xem đông cho và xin giữ chỗ ngồi trước. Cả 4 tối diễn vở « GƯƠNG-TẦY-LIẾP » thì bản hội có bán vé sớm và bán vé trước ngày khai diễn một ngày. Bản hội xin có lời kính tạ các quí ngài trước.

Tối thứ tư 21 Octobre 1925

GƯƠNG TẦY LIẾP

(Hồi thứ I)

Nhà họ Diệp có 2 anh em, anh cả là Diệp-Kha, em thứ là Diệp-Thúc. Khi mẹ từ trần, anh em chia của, Diệp-Kha cậy mình là anh, tranh phần lớn nhất, bao nhiêu những đồ quý báu nhận hết chỉ cho em cái nhà tranh vách nát. Diệp-Thúc sợ anh phải nhận rồi vợ chồng bán đi lấy vốn đem nhau đi buôn bán nơi xa. Diệp-Kha tin yêu vợ lẽ và bị cậu và bè bạn khuyên rủ đi cờ bạc, thuốc xái, hát xướng đến nỗi đuổi vợ cả đi. Hai con của vợ lẽ và 2 đứa ở xin ăn cũng không được, cũng bỏ đi theo Diệp-Đại-Khanh (vợ cả Diệp-Kha).

Tối thứ năm 22 Octobre 1925

BẠCH VIÊN BÁO TIN

Ấy là loài vật vô tri.
Cũng còn biết đạo trung nghì nữa »

成 **Hiệp-Thành** 協

Hiệu cơm tây Hiệp thành ở 29 phố Bờ hồ (Rue Francis Garnier) từ khi có M. Chinh ở Pháp về làm quản lý thì mở-mang hơn trước nhiều, mới thuê thêm một cái nhà lầu ở số 33 phố Gia ngư liền đấy để làm phòng trọ. Không đâu lịch-sự, sạch sẽ, mát mẻ bằng ! Có đủ phòng tắm và chỗ để xe ô-tô.

Làm trai biết uống trà tàu

Sâm mậu liên tâm, mỗi gói.		0$ [illegible]
— ô long.	—	0,[illegible]
Thanh thái liên tâm,	—	0,20
Công phái —	—	0,20
Vông thái —	—	0,18
Tạn xuân —	—	0,16
Bao thiếc chiếu giá thêm.		0,10
Chè gói lẻ mỗi trăm. . .		0,80

Ở xa thêm tiền cước phí.

Nay kính cáo
SÂM-MẬU TRÀ HIỆU
59 phố hàng Ngang, Hanoi

XE Ô-TÔ HIỆU
Rolland-Pilain
12 MÃ-LỰC

Mới rồi đã phá lược hết các giải :
Giải *xe đi chơi* và giải *xe đi lấy nhanh*
Cuộc thi trèo trên Tam-đảo lần thứ hai vừa rồi
vào hạng trèo giỏi hơn cả.

GIẢI XE ĐI CHƠI
Thứ nhứt : xe Rolland-Pilain, 16 phút 42"

GIẢI XE ĐI LẤY NHANH
Thứ nhì : xe Rolland Pilain, 15 phút 28"

Đại-lý ở bán xứ Ấy :
GARAGE AVIAT
PHỐ HÀNG VÔI — HANOI

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Le corridor de la tentation

Nabussan roi de Serendib, était toujours trompé et volé : c'était à qui pillerait ses trésors. Le receveur général de l'île de Serendib donnait toujours cet exemple, fidèlement suivi par les autres. Le roi le savait ; il avait changé de tresorier plusieurs fois, mais n'avait pu changer la mode établie de partager les revenus du roi en deux moities inégales, dont la plus petite revenait toujours à Sa Majesté, et la plus grosse aux administrateurs.

Le roi Nabussan confia sa peine au sage Zadig. « Vous qui savez tant de belles choses, lui dit-il, ne sauriez-vous pas le moyen de me faire trouver un trésorier qui ne me vole point ? — Assurement, répondit Zadig ; je sais une façon infaillible de vous donner un homme qui ait les mains nettes. »

Le roi charmé lui demanda, en l'embrassant, comment il fallait s'y prendre. « Il n'y a, dit Zadig, qu'à faire danser tous ceux qui se presenteront, pour la dignité de tresorier, et celui qui dansera avec le plus de legerete sera infailliblement le plus honnête homme. Vous vous moquez, dit le roi, voila une plaisante façon de choisir un receveur de mes finances ! Quoi ! vous pretendez que celui qui fera le mieux un entrechat sera le tout-le plus integre et le plus habile ? Je ne vous reponds pas qu'il sera le plus habile, reparti Zadig, mais je vous assure que ce sera indubitablement le plus honnête homme. » Zadig parlait avec tant de confiance que le roi crut qu'il avait quelque secret surnaturel pour connaitre les filouteries.

Je n'aime pas le surnaturel, dit Zadig, si Votre Majesté veut me laisser faire l'epreuve que je lui ai proposée elle sera bien convaincue que mon secret est la chose la plus simple et la plus sûre. » Nabussan, roi de Serendib, fut bien plus etonné d'entendre que ce secret etait simple, que si on le lui avait donné pour un miracle. « O bien, dit-il, faites comme vous l'entendrez. — Laissez moi faire, dit Zadig, vous gagnerez à cette epreuve plus que vous ne pensez. »

Le jour meme, il fit publier au nom du roi, que tous ceux qui pretendaient à l'emploi de haut receveur des deniers de Sa Gracieuse Majesté Nabussan, fils de Nussanale, eussent à se rendre, en habit de soie légere, le premier de la lune du Crocodile, dans l'archipelle du roi. Ils s'y rendirent au nombre de soixante quatre. On avait fait venir des violons dans un salon voisin, tout était préparé pour le bal, mais la porte de ce salon était fermée, et l'huissier, pour y entrer, passer par une petite galerie assez obscure. L'huissier vint chercher et introduire chaque candidat, l'un après l'autre, par le passage dans lequel on le laissait seul quelques minutes. Le roi, qui avait le mot, avait établi tous ses trésors dans cette galerie. Lorsque tous les prétendants furent arrivés dans le salon, Sa Majesté ordonna qu'on les fit dancer. Jamais on ne dansa plus pesamment et avec moins de grace, ils avait tous la tête baissée, les reins courbés, les mains collées à leurs côtés. « Quels fribons ! » disait tout bas Zadig.

Un seul d'entre eux formait des pas avec agilité, la tête haute, le regard assuré, les bras tendus, le corps droit, le jarret ferme. « Ah ! l'honnête homme ! le brave homme ! » disait Zadig.

Le roi embrassa ce bon danseur, le déclara son trésorier, et tous les autres furent punis et taxés avec la plus grande justice du monde : car hacun dans le temps qu'il avait été dans la galerie, avait rempli ses poches et pouvait à peine marcher. Le roi fut fâché pour la nature humaine que des soixante quatre danseurs il y eût soixante-trois filous. La galerie obscure fut appelée le corridor de la tentation.

Voltaire

Questions d'enfant

Père, qui passe le plus vite ?
Est-ce le fleuve ? est-ce le vent ?
Est-ce l'étoile qui gravite
Puis file en un sillon mouvant ?
Est-ce la pensée ou la fumée ?
L'hirondelle sifflant dans l'air ?
La fusée en gerbe allumée ?
Est ce la foudre ? Est ce l'éclair ?

Le torrent ? l'ardente avalanche ?
Le plomb rapide et meurtrier ?
Le brick gonflant sa voile blanche ?
L'homme penché sur l'étrier ?

Mon fils que l'avenir t'évite
Ce savoir doux et douloureux !
Non, ce qui passe le plus vite
Enfant, ce sont des jours heureux.

J. de Gères

Cái đường cám dỗ

Đức Nabussan, vua đảo Serendib bị quẫn thần lừa dối mãi : Của cải của nhà vua bị họ đục nhau mà ấy. Quan tổng-thuế-vụ tự treo cái gương tốt lấy, rồi thuốc-hạ ngài cũng đều vàng theo. Vua vẫn biết ; nhiều lần đã đổ quan tự khỏ, nhưng không sao đổi được cái tục chia của của vua làm hai phần, một phần to, một phần nhỏ, bao giờ vua cũng chỉ được phần nhỏ. có phần to thì vào tới các quan.

Vua đem việc lấy thau thế cùng Zadig. Vua bảo : « Tiên-sinh là người kiến-văn rộng rãi, tiên-sinh có thể duy tìm cách tìm một viên tư-khố không lấy trộm của trẫm không. » Zadig đáp : « Có, tôi biết một cách rất dễ để tìm cho bệ-hạ một người rất liêm khiết. »

Vua rất đẹp lòng, ban hỏn cho Zadig, rồi hỏi cái cách ấy làm thế nào. Zadig nói : « Chỉ bắt những người đến xin chức ấy, nhảy đầm là được, người nào nhảy nhẹ nhàng nhất, chính là người liêm hơn cả. » Vua bảo : « Tiên-sinh nói đùa hay sao ? Cái cách kén quan thuế-vụ buồn cười lắm thay ! Tiên-sinh bỏ một người nhảy đầm giỏi là một tay tai chán lắm nhất và giỏi nhất tay sao ? » Zadig nói : « Tôi không dám đoan là một người giỏi nhất ; nhưng tôi chắc người ấy bẩn là người liêm nhất. » Zadig nói quả quyết đến nỗi vua tưởng là Zadig có cái phép huyền-bí gì để xét ra được các nhà tài-chính chăng.

Zadig nói : « Tôi vốn không thích những việc huyền bí, nếu bệ-hạ tưởng cho tôi thì-nghiệm về cách thức với các đó, thì bệ-hạ sẽ rõ rằng cái phép của tôi rất giản, và rất dễ. » Vua Nabussan thấy nói có phép lấy giảo-dị lấy làm lạ hơn ăng-rất tưởng bảo cái cách ấy là một cách huyền-bí. Vua bèn phán : « Vậy tiên sinh muốn làm thế nào thì làm. » Zadig ó : « Bệ-hạ cứ để tôi làm, việc thi-nghiệm ấy lợi cho bệ hạ nhiều chứ không phải thiệt đâu. »

Ngay bữa hôm ấy, Zadig truyền cho vua rằng mai sẽ lựa chức thuế-vụ của đức vua Nabussan, là con vua Nussanab, thì ngày mồng một tháng Ca sầu đến phòng tức trực trong hoàng-cung. Số người đến công là sáu mươi tư người. Trong phòng bên cạnh có để sẵn đồ ăn ngọt ; ở đấy mọi sự đều đã dự bị sẵn sàng để đãi cuộc nhảy đầm ; nhạc thổng kèn chầy của đóng, muốn vào phải đi qua một cái đường nhỏ hơi tối. Một viên thị-vệ ra gọi từng người một, đưa bết người đến cửa và bảo cho đứng một mình ở đấy một lát. Vua đã rõ cái mưu của Zadig nên có ba lệnh đem hết các đồ vàng ngọc bày ở đường lấy. Khi mọi người đã rong buồng khách, vua phán cho nhảy đầm. Không bao giờ nhảy đầm lại nặng nề, và kém về nhẹ nhàng như hôm ấy ; anh nào đầu cũ, lưng cong, tay bung tề đờ, gian rảo vào người. Zadig trông thấy thế tự than : « Đời gian-nan là thế ! có một người là nhảy nhẹ nhàng, cổ ngẩng cao, mắt đi sáng, tay chắp chân vững, thân ngay mà thôi. Zadig nói : « Đó mới thực là một người liêm khiết, một bậc chính nhân quân-tử. »

Vua bèn hỏn cho người nhảy giỏi ấy, phong làm chức đông-cung-khố còn những mười kia thì bị trọng phạt cái nguyên là trong khi đứng ở đường tối, ai nấy lấy trộm châu báu ngọc vàng nhồi đầy tai, anh nào anh nấy nặng trễ không đi được. Vua thấy trong số mười tư người, có tới sáu mươi ba người gian-tham, rất lấy làm tức giận tự cho cái tính tham của loài người. Từ đấy đương tối lấy đặt tên là đường cám dỗ.

Nguyễn-khắc-Kham.

Câu hỏi của cậu bé

— Cái gì nhanh nhất, thưa cha ?
Hay là sống cái ? hay là gió chăng ?
Hay là sao chạy từng hàng,
Vẫn xoay trong cõi thiên đàng phải [ra ?
Hay là máy tôn khói mù ?
Hay là phao nổ đi đâng ?
Hay là chớp giật ? hay cùng sấm ran ?

Dễ thường thác chẳng ? tuyết tan ?
Đạn bay vèn vụt phá làn thiếu chi ?
Buồn gương phấp phới tàu đi ?
Người trần mình ngựa đang phi giữa
Con ơi, biết đến càng thương. [đường ?
Tuy rằng lý thú nhưng thường buồn
Con ơi, này cái chạy nhanh ; [tiếng !
Nhất là ngày sướng rành rành chẳng [ai.

Sáp-mai Nguyễn-văn-Thư

KHẢO CỨU NHỮNG CÔNG VIỆC BÁN-BÀ

CHƠI HỌ

Bản quán có tiếp được của một bà bạn độc báo, bài sau này, tuy là một thư văn chương ta-chán, mà lại là những sự rất nôm-na tầm-thường, nhưng bản-quán lấy làm một thư văn-chương minh-bạch, rất khó hơn, mà ai làm được rất là có ích vì những bài văn như bài văn này, có thể dinh-nghĩa được cho những việc vừa này chi theo tục mà không có tiêu-dinh-ở sách nào cả.

Bản-quán xin hoan-nghênh mà công-bố, với gi các nhà giúp-báo sau này, sẽ gửi cho những bài tí văn-chương mà nhiều ích-lợi như thế, vừa hữu dụng cho các nhà khuê-các, mà lại vừa khiến cho chúng ta được biết rõ những việc thường cứ khinh-lo những việc đàn-bà mà không ai nói đến. Những việc ai ai nói đến như việc chơi họ nay, thế mà về đường thực-tế thật rất có quan-hệ, bởi vì về ra các chơi họ có can đến tiền bạc, của tu mọi nam nay, bởi cái lẽ giao-thời, mà các việc tiêu-hao làm ăn của thường sinh ra những sự khốn đốn thất-cơ lỡ vận của người ta nhiều lắm.

Bản-quán chúng ta xét kháng đàm qua thiệt nhà quan-thoại cần bắt nay. Giao bảo-cứ để cho các Nguyễn thư-ca muốn cho bà con ta cùng được.

Họ là một hội của nhiều người lập ra với nhau, cứ mỗi tháng có bắt nhiêu người gộp tiền lại mà cho một người vay về tiêu dùng.

Có nghĩa tiêu-khiển cho nên nói là chơi, mà lại có nghĩa thân ái liên-lạc cho nên gọi là họ.

Họ chơi trong bao nhiêu tháng thì phải có bấy nhiêu người.

Nhà nào đứng ra thì là nhà cái, còn những nhà dự hội thì gọi là nhà con.

Nhà con thường thì mỗi nhà chơi một suất, nhưng nhà nào muốn chơi hai ba suất cũng được. Duy bề có nhà chơi đến ba suất thì họ không được nghiêm bởi vì chơi họ cốt cần lấy vui, mà vui thì phải có nhiều người

Nhà cầm cái họ phải có tín-lực thì mới rõ được đông người tới-tử, nếu mà phải ép rải cho nhà con nhận chơi nhiều suất quá như thế, thì tất là tín-lực không mạnh, rồi không được đủ người.

Cũng có khi nhà cái rủ không được đủ số người, phải tuần đứng nhận lấy những suất còn thừa lại. Như thế cũng là họ không nghiêm.

Kỳ họ trong một năm thường có hai tiết là tháng hai và tháng tám.

Lệ thường chơi họ có mấy thứ hạn lệ sau này :

12 15, 2 ,24, 30, 36, 40 48 50 tháng.

Số tiền góp thì thường lấy những số sau này :

24 36 48 60, 72, 120, 150, 200, 240, 300, 360, 400, 500 1000 đồng để chia ra cho hạn lệ, mỗi tháng cho nó thành số chẵn 2 3, 4, 5, 10, 15, 20, 25, 30, 40, 50 đồng.

Tháng đầu tiên, gọi là tháng tiên, nhà cái sai đem trầu cau đi mời các nhà con đến mua-bán tại nhà mình.

Thường chọn ngày tốt trong lịch, mà hôm ấy lại có làm cỗ, đãi các nhà con.

Mua bán. – Khi các nhà con đã đến đông đủ, thì nhà chủ mời các bà ngồi vòng quanh trên sập, mỗi bà úp một cái bát, rồi lấy tiền kẽm mà bỏ vào trong, một cách kín-đáo. Thường lấy vật sao che lên trên bát mà đếm tiền bỏ vào, số tiền úp dưới bát là số trăm, số chục, mà số tiền để trên trên bát là số lẻ, ngỏ có ba số thì số lẻ nhỏ nhất để ra ngoài chiếu.

Cái số tiền bỏ-chịch ấy là số tiền gì ? là số tiền lãi mà nhà con thuận cho, để lấy họ về tiêu dùng. Thí-dụ họ ba trăm góp làm 30 tháng mỗi tháng 10 đồng mà tập bát bỏ 93 đồng thì nghĩa là người mua họ xin chỉ lấy về tiền có 207 đồng, còn 93 đồng là số lãi mình chịu với họ.

Thường hay dùng số lẻ-loi như 91, 92 hoặc 93 đồng như thế để mua tranh nhau cho xát, không hở nhiều. Bỏ 91 đồng là có ý để hớt nhà bỏ chẵn 90 đồng, nhưng thường ai cũng như thế, không hở chẵn 90, cho nên bỏ 92 hoặc 93 đồng để mua hớt của người bỏ 91 hoặc 92 đồng.

Mua được họ mà bỏ cao hơn người kém mình quá, thì gọi là mua hớ.

Số lãi lấy theo lệ thường chia ra làm ba thành, một thành để chi cho nhà chủ cầm cái-họ, còn hai thành để chia cho các nhà con khác không mua thế gọi là lệ con hai cái một. Như trong bát họ 300, 30 tháng, trừ ra nhà chủ họ và nhà mua họ còn 28 người, thì trong số lãi 93 đồng, 31 đồng về phần nhà cái được hưởng, còn 62 đồng chia cho 29 người, mỗi người được ăn lãi 2$23, nghĩa là tháng ấy các nhà con chỉ phải đóng 7$87 mà thôi. Thường thì cứ lấy số của mà hỏi, như 2$13 thì tính là 2$10, mỗi nhà đóng 7$90

Lệ mở bát. — Khi các nhà con đã áp bát bỏ tiền vào rồi, thì làm thế nào mà biết ai mua được họ ? Nhà cái ngồi đâu thì phải tính từ nhà ngồi bên tay phải nhà cái trở đi mà mở bát, ai bỏ nhiều lãi nhất thì mua được họ, nghĩa là được tiêu tiền thong thả, còn bao nhiêu nhà không mua được thì phải đóng cho nhà cái, để nhà cái lấy tiền chồng họ cho nhà mua được.

Hễ hai nhà cùng bỏ một số cao nhất, thì nhà nào ngồi gần bên tay phải nhà cái được mở bát trước, thì nhà ấy được.

Tục này có ý để cho nhà cái được quyền kén chọn trong những người có ý muốn mua họ, người nào mình ưa hơn thì mở trước.

Cũng có nhà hèm mua bán họ bèn việc hoặc có điều gì ngăn-trở không đến được, thì có quyền gửi thân-thích đến hoặc nhờ tay nhà con bỏ cho, hoặc nữa viết giấy mà bỏ cũng được. Nhưng hễ số bỏ ngang nhau với của người khác, thì người có mặt được quyền hơn người vắng mặt.

Mấy năm nay các nhà chơi họ lại vừa theo một lệ mới, là trước khi úp bát, có bao nhiêu người đến, viết ra bỏ nhiêu chữ số để các nhà gấp thăm, ai được số trước mở bát trước, ai được số sau phải mở sau, nhưng thật chỗ họ nghiêm thì hay để quyền cho nhà cái, tùy tín-lực các nhà mà tây-vị, cũng là một cách bảo-thủ quyền-lợi cho cả các nhà con, vì trong một hội chơi họ, người là lý mà trong là tình, các nhà có liên-lạc với nhau cả, người cầm cái họ tuy có trách nhiệm đối với cả mọi nhà, mà trường khi xảy ra việc thất-tín cần một người, thì bấy nhiêu người cùng có cảm-tình ước với nhau.

Cũng có chỗ bỏ lệ úp bát mở dùng cách viết giấy hết cả, để cầu lấy sự minh bạch tin-yêu, nhưng xét ra chơi họ là một cách cẩu-thả, lấy sự tin nhau là rồi, thì trong cách thức cũng phải theo lối cẩu thả, về-với trò chơi ra một thứ lấy vui, chứ nếu lấy tiền, lấy minh bạch cẩn-thận, thì không nên chơi họ.

Lệ ngày hôm mua bán họ, nhà cái thường làm cỗ mời cả các nhà con.

Sai người nhà đi mời từ hai ba hôm trước, đem đến mỗi nhà một đĩa hoặc một bát vừa trầu, vừa cau, lại để mấy cái hoa hoặc thật đẹp lên trên. Trầu-không thì dùng thứ thật vàng thật tươi, têm thật khéo ; cau thì dùng cau đậu thật tốt nhà bổ lấy, mỗi quả vỏ thì thật đều mà cắt thật vuông vắn. Để trong cái bát, giội nước hoa bưởi cho thơm-tho ngào-ngạt. Ấy cũng là một cách đưa nhau khéo, đưa nhau lịch-sự của người đàn-bà con gái.

(Còn nữa) Nguyễn-thị-Cả

Đoản-thiên tiểu-thuyết

(Xã-hội tiểu-thuyết)

Bước đường chông gai

(Tiếp theo)

...Trong bọn họ, có một cậu ấm tuổi chừng hai mươi, đánh đâu được đấy. Lão xem mãi đến lúc cậu bé được thôi đứng dậy mới chịu đi chỗ khác. Được một lát thì tan cuộc. Cậu đi qua mặt lão vẫn đi vừa dở điều ra đếm, miệng lẩm bẩm : « May thật ! mình đánh không đầy một giờ đã được 2$.. Đưa mắt trông theo cậu đến khi cậu đi lấp vào trong phố vẫn còn vẩn vơ nghĩ ngợi. Thấy cậu được, lão từ đó đem lòng tư tưởng đến cuộc đỏ đen ! Không biết cái ma-lực cờ bạc nó hăng hái thế nào mà phút chốc nó đã chiếm được phần ưu tiên ở trong tâm trí lão, nó khiến lão mê man, tinh-thần náo nức, chỉ nghĩ đến có bạc luôn luôn, không sao tránh được. Lúc nào sự thua thì bụng lại bảo dạ rằng : « Nếu ta thua thì ta chỉ thua độ vài xu, lo gì mà chẳng gỡ được. Đến khi được thì sướng biết chừng nào ! Và lại mấy hôm nay ta bỏn chẳng được đồng xu nhỏ ! Bây giờ ta phải liện kế mà xoay xở mới được chứ, chẳng lẽ lại chịu ế hàng thiệt vốn hay sao ? » Đắn chỉ cho là điện, là khôn-nỗi lão dặn, cấm không được chơi bời cờ bạc thì đã toan thôi ; nhưng khốn thay ! « máu tham bỗ thấy hơi đồng thì mê » nó đã quá, khiến lão không sao cản lại mà quên cho đành ! Lão đánh bạo thử len vào.

NHÀ BÁ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTES

54 Phố Paul-Bert, Hanoi



Thay nghề xấu.

Trị bệnh mất máu, khi người suy gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra ra phải làm cho họ bổ mất uống thuốc này rất dễ, vì có mùi thơm không có lợm giọng bao giờ ! Bài thuốc này có hội-đồng các quan Thầy-thuốc chứng chỉ là hay.

Ấy là

Thuốc nước bổ huyết

MẠI BỐ 1$ 50

NHÀ BÁ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTES

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, hơi biết thay đổi, thường gây ra bệnh sốt.

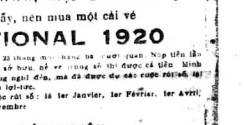
Mấy ngày giấp thường sốt ho, nhức đầu, đau ở không xương.

Muốn trị bệnh giấp nên có một thứ thuốc tốt

Quinquina du Docteur Rappel

Ở 1$ 66 một hộp của chemists

Kịp đến hiệu Cordonnier ở ĐỒNG Bailleul 58 phố Tiên Tsinh Hanoi mua về ở ăn có nhiều thứ mua ra PHẤT bổ và đẹp.

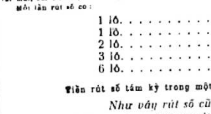


Cabaleuse Femme

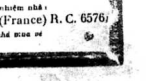
C. J. BONNET



là hiệu to lực tốt hơn cả



DA TỐT GIÁ RẺ



Thưa các ngài

Bản-hiệu xưa nay đóng giầy nẫn đóng rất thu ưa tới các ngài đã đóng qua đều rõ, nay nay bản-hiệu lại xin tính giá hạ hơn trước, sản các ngài chiếu cố. bản-hiệu mới có thứ kem đánh giầy ngoài khỏi mờ mà khỏi cáp, khi bôi đi nước giờ sẽ đánh, thì da mềm lắm (Crème VERNISIAN).

NGUYỄN TIẾN NAM dit THUẬN-THÀNH

Ancien Chapelier

Successeur des Laissus Hanoi

(Mời các tín-đồ đến các ngài)

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC :

MỘT TRIỆU

HOẶC 500.000, HOẶC 200.000, HOẶC 100.000 QUAN

Muốn được một số tiền ấy, nên mua một cái vé

CRÉDIT NATIONAL 1920

Lúc mua vé thì giá 20 quan, còn thì tháng nào mua cũng thế. Nếp tiền lần đầu, tiền được ngay cái vé, rồi tháng tháng có quyền xổ hưu, hễ vé trúng số thì được cả tiền. Mình chỉ cần nhớ đánh dấu một tí, thời hẹn như không ngại đến, mà đã được dự các cuộc rút số, mỗi được có quyền xổ-hưu một lần và rất quý có sinh lợi-tức.

Về CRÉDIT NATIONAL mỗi năm tám kỳ dự cuộc rút số : là 1er Janvier, 1er Février, 1er Avril, 1er Mai, 1er Juillet, 1er Août, 1er Octobre, 1er Novembre

Mỗi lần rút số có :

1 lô.	MỘT TRIỆU
1 lô.	500.000 quan
2 lô.	200.000 quan
3 lô.	100.000 quan
6 lô.	50.000 quan

Tiền rút số tám kỳ trong một năm cộng là 20 triệu quan

Như vậy rút số cũng để trung làm

Muốn dự các cuộc rút số kỳ, nếu gửi 20 quan cho ông chủ nhiệm nhà

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE (France) R. C. 6576)

Việc bán vé này theo như bản luật ngày 13 Mars 1920, các nhà mua vé được đủ điều chắc chắn

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Rượu bổ-đào:

• TONIQUE TONKINOIS •

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có tri khôn thì không ai có thể tin được!



Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to!!!

Ngày mùng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tòa Nội-các phụng lời nhân phê rằng:

Chiếu nạp đơi được phòng của MONTÈS qui ông, có chế nên một thứ rượu bổ để tăng ngự dạng qua rất hay, đáng nên gia thưởng, trước lục phê thị gửi cho qui dược phòng chế-tạo để lưu thanh-giá.

Khâm thử.

以嘉有世宿
保興製製定
壽福精神三
康強酒酒華
延健技術五
年體經驗月
內閣恭敬試驗製造
閣恭敬試驗製造
食用補助食
服藥品品品
主允准發賣
權管轄國國

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm ta mất thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư tờ báo này.

Hiệu kim-hoàn

HOÀNG-QUANG-THIỆN

Bijoutier

CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF

Hanoi, 91, Rue des Changeurs, Hanoi

Nhà làm đồ vàng bạc ở giữa phố hàng Bạc, chủ-hiệu có bằng tốt-nghiệp về nghề chạm chỗ tại trường Công-nghệ Hanoi. Kén toàn những thợ rất khéo, làm cẩn thận, vàng đánh tuổi. Các ngài chiếu-cố lại sẽ làm sức, xin chắc được vừa ý, không phải lo ngại điều gì.

BÁN GỖ:

Lim, gụ, lạp âu các sắc, ván sàn, giui nhà, than củi và than mỏ.

Có gỗ ở cửa lối đem về.

Bán buôn và bán lẻ.

Hỏi tại hiệu **Nguyễn-đức-Mai**

Hanoi: *phố bờ sông, số 4, télé-phone N° 404.*

Haiphong: *Phố trường Bách-nghệ, số 20 (rue de l'Arsenal) télé-phone N° 389.*

Hà-đông: *Gare Thường-tín số 2*



Sứng có quào gầy như vậy có ngứa thì lấy Pommade Cadum thoa, êm ái hết liền

Một xâu dài. — Chiều hôm nay, hồi 3 giờ rưỡi, sở mật-thám bắt được một đám sóc-địa ở ngoài bờ sông. Bắt được độ hai chục người, trong số ấy có bốn người đàn-bà.

Thực-tình ít có. — Chiều hôm thứ bảy vừa rồi tôi ra nhà giấy thép của Linh hai cái mandat 70 đồng. Ông Lương là thư-ký giữ việc phát tiền, ông nhờm giao cho tôi cả 2 cái giấy 20 đồng là 40 đồng. Tôi vội phải đi có việc không xem lại. Sáng thứ hai tôi đến hỏi thì ông nói hôm ấy thấy tiền quĩ thừa ra 30 đồng, phải ở lại 20 phải để kiểm xét mãi mà không biết là của ai. Bởi vậy ông vẫn đợi xem có ai đến hỏi thì giả lại. Rồi ông liền đưa cho tôi số tiền ấy.

Tấm lòng thực-thà ít có, thực đáng khen vậy.

Đinh-văn-Nhã lại cảo.

Trục xuất cảnh ngoại. — Ling-king-Dinh là người Trung-hoa không có trú sở nhất định ở Đông-dương sẽ phải trục ra khỏi thuộc địa.

Chó dại hay không? — Con chó của M. Nguyễn-văn-Tân ở ngõ hàng Mã mấy số 18, cắn bốn quả quào phải đưa con trai là Trần-v-Gẫn lên 9 t. bỏi, nhà ở nhà Mã-mây số 66, thì ra đã bắt đem vào sở Thú-y xét xem có phải chó dại không.

Cái nạn ô-tô. — Ngày 20 vừa rồi, hồi 10 rưỡi sáng, một chiếc ô-tô citroën do M. Fronton ở Vinh cầm mấy lấy đi tới làng Vạn-phúc (đò đồng) thì đụng phải một đứa con trai là Ng-bác-Xương lên 7 tuổi cũng ở làng ấy. Vết thương xem không nặng mấy. Cháu xe ấy đã đưa vào nhà thương Hanoi chữa thuốc.

TRUNG-BẮC HỌC-HIỆU

22 phố Nhà Thờ

Cửa Đông Hanoi

Bơn xin học gửi đến báo quán Trung Bắc hoặc đến Trung Bắc học-hiệu ở 22 phố nhà thờ.

Tin sau cùng

Quản Phụng thăng ở Thượng hải

Tin Thượng-hải. — Quản Phụng-thiên bình như định bỏ Nam kinh.

Cuộc hội-nghị quan thuế

Tin Bông-kinh. — Nước Nhật coi việc mời đến dự cuộc hội-nghị quan thuế vẫn như trước không thay đổi. Nước Nhật không bỏ đến việc rối loạn ở trung bộ Trung-hoa, trừ ra khi Bảo-kinh bị nguy cấp, hay là Phùng-ngọc-Tường, hoặc Ngô-bội-Phu đứng lên phá cuộc hội nghị ấy thì kì không kể.

Việc ở Syrie

Tin Begrouth. — Dân Druses có người về đảng cộng sản giáp đó, định lên vào các khu nam ở Damas, nhưng cái mưu ấy không thành.

Việc ở Maroc

Ở mặt trận không đánh ở đâu cả. Tàu bay ném quả bổ xuống một đàn Rifain, làm cho địch quân cả chết lẫn bị thương mất 30 người.

(Indopacifi)

Ngày khai nghị viện

Chính-phủ định đến ngày 29 octobre sẽ khai thứ-dân nghị-viện, và lại định đến ngày 7 novembre sẽ đóng cửa cuộc đấu xảo mỹ nghệ.

(Havas)

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thơ đòi hỏi báo-quán, thì cho biết tên họ in ở tờ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quản ấy, để cho người làm để tìm kiếm. Kẻo các ngài thường hay kí tên vẫn tắt, hoặc thảo quá, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bản quán không biết ai mà trả lời.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Phi-tướng Ý-đại-lợi đến Hải-phòng. — Cái tin phi-tướng de Pinedo nước Ý-đại-lợi qua xứ ta nói đến đã lâu, ở Hải-phòng đã sắp sẵn dầu xăng cho máy bay ấy từ mấy tháng nay mà máy vẫn chưa đến. Cách nửa tháng trước đây, lại có tin rằng ngày 17 octobre thì máy ấy tới Hải-phòng, nhưng cũng lại không.

Thình linh hồi 10 giờ sáng hôm qua, 20 octobre có tin điện thoạ rằng 11 giờ máy bay Ý sẽ tới Hải-phòng, ai nấy chờ đợi thì quả nhiên hồi 12 giờ trưa chiếc máy bay ấy vẫn vụt tới nơi, đậu ở Cửa-cấm, bèn trên chỗ trường bay ở Hạ-lý một chút. Giữa lúc đó chiếc tàu *Amiral Nielly* chở dầu cho máy bay cũng vừa tới bến.

Thành-phố cho một chiếc tàu con ra đón phi-tướng Ý-đại-lợi. Khi phi-tướng Pinedo cùng người tùy-tùng là M. Campanelli ở máy bay ra thì có quan Đốc-lý Paquin, quan trưởng-binh Desailleni bác-sĩ Forest đại biểu dân Tây ở Bắc-kỳ, bác-sĩ Doreau chánh nhà thương thuộc-địa, quan chánh sở pheo-thủ Werquin, MM. Jeanin đại biểu quan chánh sở máy bay, Salomon tại đội phi-cơ Nam-kỳ, các công nghị-viên Tây của thành-phố và đông các quan chức khác ra nghênh tiếp phi-tướng Ý đại-lợi rất trọng thể.

Phi-tướng liền cùng với các quan-chức lên ô tô về tòa Đốc-lý, cho đánh điện tin về La-mã cùng khắp các nơi. Đoạn rồi xơi rượu mát và dự tiệc sáng cả đồng đủ cả các vị kể trên kia.

Tiệc xong, quan Đốc lý Paquin có đọc chúc từ mừng hầu-tước de Pinedo và tổng-hạng Ý đại-lợi, cùng gửi lời chúc Ý-hoàng S.M. Victor Emmanuel III Quan Đốc-lý lại báo cho phi-tướng de Pinedo biết rằng Việt Nam Hoàng-đế có ban thưởng cho phi-tướng một huy đệ nhị hạng Nam Long-bội-tinh, và cho M Campanelli cùng đi với phi-tướng được đệ ngũ hạng Nam Long bội tinh.

Phi-tướng liền cùng với các quan-chức lên ô tô về tòa Đốc-lý, cho đánh điện tin về La-mã cùng khắp các nơi. Đoạn rồi xơi rượu mát và dự tiệc sáng cả đồng đủ cả các vị kể trên kia.

Tiệc xong, quan Đốc lý Paquin có đọc chúc từ mừng hầu-tước de Pinedo và tổng-hạng Ý đại-lợi, cùng gửi lời chúc Ý-hoàng S.M. Victor Emmanuel III Quan Đốc-lý lại báo cho phi-tướng de Pinedo biết rằng Việt Nam Hoàng-đế có ban thưởng cho phi-tướng một huy đệ nhị hạng Nam Long-bội-tinh, và cho M Campanelli cùng đi với phi-tướng được đệ ngũ hạng Nam Long bội tinh.

Phi-tướng có gửi lời cảm ơn quan Toàn-quyền và chúc mừng ngài.

Xong rồi phi-tướng đi ô-tô lên Hanoi chào quan Toàn-quyền và quan Tổng-sứ Sớm nay, hồi 6 giờ phi-tướng đã đi Tourane, rồi qua Vientiane và Saigon.

TUYÊN-QUANG

Sốt quá hóa điên. — Vừa rồi, một người Khách chừng 28 tuổi, mở ở Tàu sang, bị chứng sốt rét, mỗi cơn sốt lên thì người hoảng hốt dữ dội, bữa vừa rồi, cơn sốt rồ lên, người Khách ấy chồm ra cửa sau, xuống bờ sông, lên một chiếc thuyền để đó, tới quần áo ra rồi nhảy tùm xuống sông, chìm nghỉm mất. Bấy giờ vào hồi quá 6 giờ tối, mọi người ở gần thuyền đó trông kỹ thấy thấy người Khách cởi quần áo từ từ rồi mới nhảy xuống sông, ai cũng ngờ là nhảy xuống tìm vàng, không kịp ngăn lại. Sau người nhà bết, hốt hoảng chạy ra vớt, nhưng không thấy đâu cả. Sau phải thuê bọn thuyền chài sâu chục bạc để họ mò vớt cho thì họ ra công mò mất tới 2 giờ sáng mới thấy xác.

Sáng hôm sau, trình khám xong, người nhà đem mặc quần áo tử tế cho người bị rạn, đặt ngồi lên ghế, chụp một tấm ảnh để gửi về cho vợ người ấy ở bên Tàu, rồi mới làm lễ mai táng.

HƯNG-HOÁ

Một đám bạc. — Tối hôm 20 tháng 8 annam tức là ngày mùng 10 tây, ở làng Đoan-hạ, tổng Hoàng-xá thuộc huyện Thanh-thủy bắt được đám sóc địa ở tại nhà lý-trưởng Hòm đó quan đại-lý cùng M. Lê-hữu-Đạ, chánh-tổng La-phù, vào lọt được nhà gà bạc, bắt được 4 đồng tiền sóc cái 7 đồng bạc, cái thìa khóa, (thìa khóa hòm hồ thì phải). Nhưng tiếc rằng các con bạc nghe tiếng động chạy mất cả.

Mấy tháng trước đã bắt được một đám bạc ở Thượng-nung, cách tên phó tổng La-phù, thế mà họ vẫn không kinh, tật nào vẫn giữ thói ấy.

Cái nạn trèo cây. — Hôm 28 annam ở huyện Thanh-thủy, làng Thanh lâm, tổng La-phù có ông cụ ngoại 50 tuổi không biết vô ý làm sao, ngã từ trên cây xuống, giập xương mà chết. Phó tổng khám làm biên-bản rồi cho chôn.

T. T. lại cảo.

BẮC-NINH

Lễ vạn thọ. — Sáng hôm mồng một tháng chín ta vừa rồi, các quan tỉnh và các quan phủ huyện đã đến Hành cung làm lễ ngũ bỉ vỉ đệ vạn-thọ.

Giảng dậu. — Hồi 8 giờ sáng hôm 20 tây, quan thầy thuốc tây đã đến trường-học để trồng đậu cho tất cả anm nữ học-sinh.

VIỆC TRUNG-KỲ

PHÚ YÊN

Mùa màng. — Mùa lúa tháng tám này, may nhờ trời nắng ráo, gặt hái đã rồi, lúa thóc cũng được mùa. Ở hạt Tuy-an này đâu cũng đều khá cả, còn bắp thì từ miền núi đến miền đồng nhiều lắm mà lại tốt lắm, hiện bây giờ trong mười phần đã ăn được năm phần, còn năm phần mới khô ráo, thì ngày nắng vài ba đêm thình thoảng có một độ mưa, nhân-dân thấy thế lấy làm mừng, bây giờ giá lúa đã hạ nhiều, như khi tháng 6, 7 giá lúa 5 hào tư một giạ, mà hiện rẻ còn 3 hào thôi, thật là một điều đáng mừng cho nhân-dân xứ ta lắm, vài trời cho lụt muộn, chứng rằm tháng chín trở lại đây, bắp sẽ thu hoạch hết thì giá lúa lại còn hạ nhiều nữa.

Nghe đâu huyện Đông-xuân, Sơn-hòa thì bắp tháng tám này lại càng nhiều hơn còn lúa trong hai hạt ấy có chỗ lúc này đương làm đòng-đòng đòng tối lắm, chừng cuối tháng mười sẽ có lúa chín, vì hai huyện ấy ở về sơn-cước.

Lúc này sự đói kém đã giảm lắm, nhân-dân có phần sinh sắc, ít nghe những tiếng than đói khổ, không thấy những người đi hái những rau và trái cây để ăn đỡ đói nữa, nhao nhao đòi kiếm những kẻ đi xin, nay đã thấy yên thật nên mừng lắm. Xem như vậy mới biết rằng mạnh nhờ gạo bạc nhờ tiền, thật là phải lắm.

Trần nhi-Lang lại cảo

Việc Nam-kỳ

VĨNH LONG

Từ vượt ngục, một tên bị bắn chết. — Đêm 9 rạng mặt 10 Octobre, vừa lối 12 giờ rưỡi khuya, tại chân thành Vĩnh-long thình linh nghe hai tiếng súng nổ, lại còn trống quân tiếp đánh nghe vang lai. Tiếm người hỏi dọ nguyên do mới hay duyên cớ như vầy: Ba tên tù giam tại khám Vĩnh long đồng mưu cùng nhau cạy song khám đương mà cáo đầu lìa khỏi vòng gác trong và leo mấy lớp nhà rồi, thì chúng nó đều đặng thong dong, duy còn leo cỡ một lớp tường ngoài nữa thì đặng kỳ sở vọng.

Nên khi chúng nó lập thế tuần cùng nhau, vừa nhảy ra khỏi tường đặng hai tên, còn tên thứ ba vừa leo lên nửa chừng, bỗng đâu lại phải gặp lính gác tri hô lên. Biết cơ mưu đã lỡ nên tên tù phạm nầy [illegible] tường, lại ôm lấy lính gác mà giựt súng.

Khi giựt được súng cầm tay, nó bèn rược lính lấy chạy vòng theo phía thành trong một đỗi, kế thấy đội Vàng nghe lính la càng chạy càng la, bèn lấy súng cầm tay bước ra tiếp cứu. Vừa gặp nhau, thì tội-nhơn nầy cũng muốn xông đến làm dữ càng thấy đội. May cho thầy đội nạp súng kịp, nên bắn cho nó một mũi trước, vì mũi súng ấy không trúng chỗ nhược, nên nó còn chồm tới nữa để trí tử cùng thầy, thầy liền buông luôn cho mấy phát tiếp nhỉ. Ôi hỡi! nợ trần phải sạch.

Tri hô lên thì có cả các quan tỉnh tựu đến đó, khám xét việc ấy rõ ràng và cho linh tẩm nã hai tên phạm nhơn để đào tẩu khi nầy.

T. L. B.

DELEULE & DETOUILLE

76, Phố hàng Trống, Hanoi

CÓ BÁN:

Xe đạp và xe máy « Motô » hiệu « TERROT » và « ALCYON »

Đủ phụ tùng các thứ xe đạp, xe ma-tô, xe ô-tô

Súng đi săn

hiệu VERNEY CARRON

Xưởng chữa xe ô-tô

Xin đến hỏi giá

BỆNH LẬU

Thụt bằng thuốc LUGAR mà chữa lậu thì không gì hiệu bằng.

THUỐC THỤT LUGAR có nhiều chất quý ở loài thực vật, trị trùng lậu thì chóng quá; mà nhất là chữa không cần-thận nó nặng lên thì THUỐC LUGAR dùng nhậy lắm.

THUỐC THỤT LUGAR không có mài gì cả; giá dụ ông tiểu tiện thấy nong hay khó chịu mà dùng ngay thuốc đó thì lậu có gần phát ra cũng tịt hẳn.

Hễ muốn giữ không mắc bệnh lậu, thì giao hợp xong rồi, dùng ngay THUỐC THỤT LUGAR.

Cứ thấy đau ống tiểu tiện thì trong một ngày thụt 3, 4 lần.

Thụt sẽ, để thuốc trong ống tiểu tiện độ 4, 5 phút, rồi sẽ nắn nắn ống đó.

Trước khi thụt thì phải nhớ tiểu tiện đã, 2, 3 giờ xong rồi lại tiểu tiện nữa.

Trong khi lậu thì nên uống thuốc SANTAL MARY và thụt THUỐC LUGAR thì dầu bệnh nặng thế nào cũng phải tiêu diệt.

Thuốc thụt Lugar. . . 1$75

Thuốc Santal Mary. . 1$00

Bán tại nhà bào chế CHASSAGNE số 59 phố Paul Bert, Hanoi.

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Paiements en timbres poste)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trả ra những tiền đồi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận. Nên gì trả bằng con-niêm cả.

MỘT LỜI KHUYÊN BẢO RẤT TỐT

Nếu thấy ai mắc phải bệnh tuyền, bệnh ban thì nên mách người ta dùng thuốc « REMEDE d'ABYSSINIE EXIBARD », thuốc bột, thuốc viên thành điều, thuốc tăng lê để khỏi uống nhầm dùng điều cạn mà hại vậy.

Thuốc này đã từng được thưởng nhiều hạng Médailles vàng và bạc. Thuốc này các ông-y sĩ cũng lấy làm hiệu-nghiệm. Mỗi năm chữa được đến hàng ngàn người khỏi bệnh.

Bổ bột trong một cái điu, hoặc trên một mảnh kim-khí mà đốt, rồi thở cái khói thuốc, thì lập-tức đỡ ngay. Có thử mà xem, sẽ thấy kiến-hiệu lạ thường. Hỏi thuốc quấn Abyssinie Exibard (CIGARETTES d'ABYSSINIE EXIBARD) cũng hiệu-nghiệm lắm.

Trên nài bằng quấn chung quanh hộp thuốc có in dấu-hiệu sau này mới là thực hiệu:



Gởi bán tại { BLANC, Hanoi / MONTÈS, Hanoi

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất: Santalol chất: Salol và chất: Uroformine

Giá 1$30 một hộp

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

Các Tiền-thuyết và các sách, các truyện quốc-ngữ mới xuất-bản muốn đem gửi bán tại Haiphong được cẩn-thận và tiện-nong chu-tất, nên gửi hiệu *NAM-TÂN, bán sách, số 54, phố Bonnal, Haiphong* bản giấp.

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

Phố PAUL-BERT. — HANOI

CÁC VỊ ẤN

GIÁ MAY THU HÀNG

Mũ nỉ Cứng	Hạp nhỏn:	6$ fr 00
Bo Peau pastine Extra	Một tốp:	6$ fr. 00
Cà-vát des Tussores		2$ fr 50
Rượu Quina à la Cerise Bo al	Một chai:	9$ fr 00
Rượu Dubo ne Labus ère	Một lít:	13$ fr. 00
Rượu Anisette Marie Brizard	Một chai:	16$ fr. 00
Rượu Mousseux André Gillos	Một chai:	9$ fr. 00

BOITE POSTALE N° 40



Rượu DUBONNET

là rượu bổ và dưỡng lập sức lực lại

Agents generaux en Indochine: CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie

PARIS — SAIGON — HAIPHONG — HANOI

LONG XUYÊN

Hai cái án mạng. — Tại làng Long-thuận, tổng Bình-khánh-hạ (Trà-vinh) mới xảy ra một vụ sát nhơn rất ghê gớm và bí mật.

Nguyên tại làng ấy có một người tên là Nguyễn-văn-Chữ, tuổi quá trí thiên. Không con trai kế hận, chỉ nuôi có một đứa con nuôi là Nguyễn-thị-Cho, 18 tuổi, đã gả cho tên Ng-văn-Hoành, 19 tuổi, vốn là con trai của tên Nguyễn-văn-Lẫn tục danh là thôn Lẫn, 43 tuổi.

Tại Cho từ khi vui cảnh xướng tùy tình đã quá thu dư, thì đã kiết thai dụng. Mới tháng rồi, chưa đến kỳ mãn nguyệt khai hoa, mà lại làm bổn tiền sản. Tên Hoành thấy vợ non da yếu gối, nên đam gởi bên thới sản. Chẳng dè mới ở được ít ngày, kẻ cha chồng nàng qua biếu nàng về. Nàng thưa rằng đợi cứng cát rồi sẽ về. Thôn Lẫn nổi giận, kéo nàng dâu bằng mấy và hăm dọa nặt nộ rồi ẵm vào tom gép áo quần nàng mà đem về nhà.

Qua bữa sau lối hai giờ chiều, thằng cháu Ng.-v-Chữ bơi xuống lại nhà cậu Chữ đặng mua rượu uống. Bước vô nhà thấy tên Chữ nằm chết gần khạp rượu, bị đứt họng, đầu và mặt bị đánh như dần, còn Thị-Cho cũng đứt họng mà lại rụng tai. Bèn nhà tên Chữ ở chỗ cheo leo trong một đám dừa nước, cho nên chết như vậy mà không ai hay.

Nhờ có đứa cháu ông nầy trị hô, nên làng xóm mới tỏi, lập tức báo quan đến. Bữa 9-10-25 ông Biện, quan thầy, lính tráng tốc thẳng đến nơi khám mổ tử thi, nhứt diện tra hỏi người lân cận, thì có người khai rằng bữa trước 8-10-25 tên Lẫn có đến rầy rà ở rể cơm xóm như nói trên đó.

Hỏi vậy bắt tên con tên Lẫn đồng bị nã tróc, thì thấy tên Lẫn khí sắc hoảng hốt, hỏi đến đâu nói từ tồng mà rận không muốn ra lời, đáng nghi cho và đã làm sự sát nhơn nầy, song vẫn còn chối, nên phụ tử bị giam, chờ ngày thẩm tội.

Cuộc thi thơ

Của Nhà-nay-Tự-Lực xướng-xuất

MMMDCLXVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu thanh nghiêm chung kính trong,
Nhật-nguyệt đèn lồng miền nước Việt,
Xuân thu hương, ngọc vẻ trời hoa Nùng,
Cao hơn chùa Trấn non tô cảnh,
Đẹp khác đền Trùng cũng cõi rồng,
Bao trải gió mưa vẫn vẻ vẻ,
Bia Lê nêu lại chuyện ta phòng.

MMMDCLXVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Không miếu, bia nào nhất vẫn,
Nhật nguyệt lồng lánh miền Nam Việt,
Xuân thu mãi mãi nước Tổ Nùng,
Tượng vàng đúc lại còn không chuyển,
Bia đá dựng Trần Lê vẫn vững,
Thang thang sáu khóa thơ đã thành
Hán Tản chi ai cuộc hơn xưng,
Nghìn năm Nam-nàng Lương-Tác Hà-đông

MMMDCLXVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-miếu xây dựng chung kính nghiêm,
Trước Lê cùng tường thêm vẻ Nhà,
Sau Lê bia đọc vững non Nùng,
Của Giám sắc khác có không,
Con một quận chi Tân Hán cũng,
Mối vàng nguyện lấy người Hồi chung,
Ngọc-Hân Tiên
Làng Tây-mỗ - Hà-đông

MMMDCLXIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Hồn-bạch là đây miếu Thanh-đồng,
Nhị trọ hương lân thơ cõi Bắc,
Nùng tuôn khóa phượng nước thanh đông,
Cùng-tường bốn mặt non mưa gió,
Thờ một trăm chiều vững nước sông,
Có phải nền xưa vua Lê mở,
Khai tiên nếp ấy mối đường phong.

MMMDCLXX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu nọ cơ đồ dựng mấy đông,
Chơi vật bóng Trâu in sóng Nhị,
Thung thăng chia Không lợi trang Nùng,
Non xưa rạng ngát hương hoa quý,
Nếp cũ dây tuôn khói đỉnh chung,
Biển đổi mặc dâu vẫn vẻ mới,
Miếu nay vẫn vững đạo tôn sùng,
Vũ-Toàn làng Phù-lưu, Bắc-ninh

(Còn nữa).

Nếu ai mắc phải bệnh tình e lậu và giang-mai, dù lâu hay mới, dù nặng hay nhẹ, mà muốn được mau khỏi, không tốn tiền lại không hại về đường sinh dục, nên lấy tức dùng thuốc của hiệu « Ngọc-Liên, n° 46, Rue Principale à Đáp-cầu, vì bổ sẽ là một nhà chuyên trị bằng thuốc bệnh tình đã có tiếng không ngày nào là không tiếp được giấy ngợi khen và mình tự ở các nơi gửi lại.

Ở Hà-nội có gửi bộ hiệu Kim-đức-giang, 83, phố hàng Bồ và ở Hiệu hiệu Phương-nguyên phố Paul-Bert làm đại-lý bán bộ.

NHÀ BÀ-CHUÔNG

Tức là hiệu Bào-chế MONTES

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngộ nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTES

Trước mỗi bữa cơm chính vài, mấy dọt.

Giá tiền 0$90

Lại về chốn cũ

Hiệu LỢI-THÁI bản đã vâng bức có lời kính-cáo để quý khách gần xa được biết nay bản-hiệu lại gian về nhà cũ số 108, 110, phố hàng Bạc, Hanoi

Quý khách chiếu cố xin cứ gửi thư và tiền đặt về, bản-hiệu sẽ chiều theo thời giá mà gửi hàng lên tức thì.

祥和裕
YU-WO-TSEONG

VENTE EN GROS

48, Rue des Cantonnais, 48

Hanoi (Tonkin)

TÉLÉPHONE N° 266

Bản-hiệu có bán buôn các thứ vóc nhiễu, hàng tân nhiễu lắm, hàng thật tốt, giá thật rẻ.

Có bán cả hàng ta (Bắc kỳ) như the, xuyến, lĩnh, lụa, bông, gai, vân vân và hàng Saigon như lĩnh, the, vân vân.

Nay mới có dạ các mới, làng thâm, mượn đen và nỉ mán rộng khổ. Những hàng nầy bán buôn tường tận, chư không bán lẻ và không có mẫu gửi đi các tỉnh, vì hàng còn nguyên không thể cắt được.

Quí-khách ở gần nên đến bản hiệu mà mua, còn ở xa thì gửi thư về, bản-hiệu sẽ gửi contre remboursement.

Cẩn-bạch

2010 YU-WO-TSEONG

Nhạc Bàn-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

NHÀ BA-CHUÔNG

Tức là hiệu Bào-chế MONTES

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, sưng da dầy, đau dạ dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1$ 10

Có bán tại: Nhà Ba chuông, Hanoi

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE aux examens franco-annamites

của M. L. HOULLIER

Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản-quán

Giá mỗi quyển. . . . 0$30

Tiền cước mỗi quyển . 0,12

Ai ở xa xin viết thư về cho

ông Bùi-xuân-Thành

61—63, Rue du Coton — Hanoi

TAM-TINH-Y-QUÁN

Phố hàng Dầu, số 35 — Nam-định

Hiệu Tam-tinh có thầy thuốc xem mạch, biết thực hư bệnh nhân, trị bệnh biết hoãn cấp bảo cần, hoàn tán cao đan chế huyền cực tinh tế, chữa đủ các bệnh nơi lâu đủ nguy đủ trọng, số nông phàm sản chữa cũng được hồi sinh khỏi tử, người giàu có lấy phải giá, người nghèo cũng quá không tiền xin thuốc cũng cho, chữa các bệnh như sau nầy: đàn ông mộng tinh, di tinh, hoạt tinh, lãnh tinh dương suy không đủ, đàn bà kinh nguyệt không đều, huyết ít, huyết đen, huyết hôi, huyết tích, khí hư sinh bạch đới, bẩu sản hoặc kinh thấy gia tiền miệu sinh ra trăm chứng không để hay có để không nuôi, các chứng đau bụng đau rức kinh niên, ho lao, hen, đàm suyễn, thổ huyết, khạc huyết, mục huyết, ẩu huyết, lị huyết, bằng huyết, phong thấp số chương bất loại tứ bại, phù thũng, giá mỗi hộp hay là chai 1 đồng.

Đau mắt có lòng đen hay sa lồng mi bản hiệu chỉ chữa nếu giờ thì khỏi mà mất không có sẹo, mỗi mắt 1 đồng. Trẻ con cam kinh đàm suyễn tứ tỉ mỗi chai 5 hào.

Lão và giang mai bản-hiệu chữa khỏi và giải nọc không tốn tiền lại sinh dục như thường mỗi chai 1 đồng, thuốc 4 hào. Cao ba lông thuốc tối mỗi ống 5 hào. Thuốc bổ năm nhang song bổ hoàn giá trọ trai gái đều dùng được cả mỗi hộp 1 đồng.

Thuốc cai á phiện ngài nào ăn năng đã lâu uống chơi không vội và đi làm được thứ 2 đồng, chai 1 đồng, chai cao 5 hào, qui khách ở xa viết thư về và bệnh bẩm hiện gửi thuốc tới ngay gửi cách lĩnh hóa giao ngân, cách gửi mandat chuyển, xin để như sau nầy M. TRẦN-ĐẮC-SỞ chỉ TAM TÌNH-Y-QUÁN à Nam định.

Hỏi các người mắc bệnh trĩ,

nếu các ông đã dùng đủ các món thuốc rồi mà chưa khỏi thì nên mua thứ thuốc hiệu POMMADE ROYER, dùng độ ngày lập tức nó chống khỏi ngay.

Ở Pharmacie Royer Hôtel des Postes CHOLON, 232, R. de Marins

Ở Hanoi: nhà thuốc LAMOU 8 Lê-Lợi.

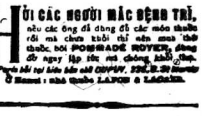
ĐỖ KIM-HOÀN

BIJOUX GOLDTUBÉ

Dùng rồi lại bán lại 1 fr. một gam

2 fr.00

Tiền cước: 0.60



Các thứ nhẫn gọi là BAGUES ECUSSON trên nầy, thực là chắc chắn đúng tuổi. Có khắc hai chữ đầu tên, hoặc khắc devise như « MARIE » « SUZANNE », « SOUVENIR », giá: 1 fr. 75. Xin quý-khách biên rõ số cái kiểu nhẫn muốn mua.

Hôm nay các ngài mua một cái nhẫn, nếu các ngài không ưng ý, thì chuyển tên em bán hiệu sẽ tiền lại tức.

Cần như cái khẩu nhẫn, thì các ngài lấy một miếng giấy bồi, khoét một cái lỗ vào đấy làm mẫu. Rồi gửi một cái mandat 2 fr. 20, đến hiệu

BIJOUX GOLDTUBÉ, Rayon E

211, Rue Saint-Honoré, PARIS

thì chuyển sau các ngài sẽ nhận được cái nhẫn và quyền Ca-ta-lô có [illegible] không để tăng.

BÁN CHIẾU KHÁCH



Bản hiệu có nhiều quý hàng của khách, qui tốt hạng xin mời Quý khách chiếu cố. Quý-khách ở xa muốn biết về hàng lạ, xin viết thư về hỏi, Bản hiệu có catalogue mới để kính biếu.

Bán buôn và bán lẻ.

PHONG-TÀI

43, Rue des Pipes, Hanoi

yếu đái vãng vọt

GẤY MÓN

Thuốc SIROP ô DESCHIENS

có huyết bổ

Lắm cho đứng tốc mấu mau. Ấy là một vị thuốc nổi của Lương-y về tỉnh. Thuốc nầy hiệu hơn thuốc bổ thận và các thứ thuốc ai mạnh nhỏ. Các nhà thương tại thành Paris đều dùng nó. Tiệm chính tại Paris: DESCHIENS, 6 đường Paul-Bondry và các nhà bán thuốc.

NƯỚC HOA HIỆU L. T. PIVER

Nước hoa Floramy. . . . 0$95

Nước hoa Pompéia. . . . 0.95

Nước gội đầu Pompéia . 0.65

GIÁ HẠ NHẤT Ở BẮC-KỲ NÀY

Bán tại nhà Bào-chế CHASSAGNE

Số 59, phố Paul-Bert, Hanoi

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Trang-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:

ELIXIR HISTOGÉNIQUE *Thuốc nước . . . Giá:* **1$25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE *Thuốc hạt . . . Giá:* **1.25**

Đều là thuốc bổ để trị bệnh lao, bệnh giập và các bệnh đau phổi rất hay. Người lớn trẻ con đều dùng được cả.

DÉPURATIF RIBAL. *Thuốc lấy huyết và tiêu độc (là thường gọi là thuốc lọc máu) trừ các bệnh đau xương đau mình, mụn mọc ở mặt, trứng cá, v. v. . . . . Giá:* **1$30**

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống một thìa to . . . . . Giá:* **1$25**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản hiệu xin trả lời ngay.





CÁO-BẠCH

Hiệu Lan-Phương chúng tôi chuyên làm khăn xếp đã lâu năm, vẫn được quí-khách vẫn lòng tin cẩn. Nay bản-hiệu lại thay đổi kiểu đáng mới thực là thanh nhã, và lượt duộm rất thắm. Vậy xin có lời kính cáo để quí khách vẫn lòng chiếu cố. Cách đo đầu bằng cái lạt giang mỏng cho đúng bổ vào thư gửi về cho hiệu, làm xong xin gửi ngay theo lối lĩnh-hóa giao ngân; tiền cước quí-khách sẽ chịu cho.

Khăn lượt lãng 7 nếp giá . . . 4$00 | *Khăn lượt 1 hạng tốt.* 2$50, 2$00

— nhiễu tây và satin. . . 8 50 | *— vuà.* 1.20, 0.60

Và có bán giầy trắng không cổ để caoutchouc giá 1$40 một đôi.

2110 LAN-PHƯƠNG N° 79, Hàng Đào, Hanoi

CÁC NHÀ THẦU KHOÁN! CÁC NHÀ CHỦ MỎ!

NÊN CẦN THẬN!!!

VỀ VIỆC KHÍ DỤNG MÓN MỚI ĐI

NÊN MUA KHÍ DỤNG

S.A.C.M TOÀN BẰNG THÉP NGUYÊN

CÓ THỂ DÙNG BỀN KHI MÓN HẾT MỚI THÔI

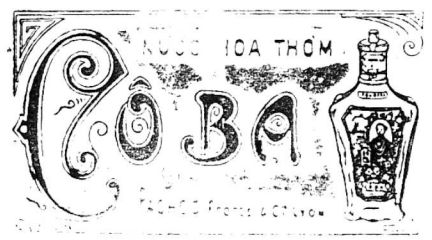
CÓ CHỨA SẴN NHIỀU. — TIỆP ĐƯỢC THƯ GỐI HÀNG NGAY

CÓ CÁC KIỂU ĐỀ ĐẶT CÁC MÁY

Cho các nhà máy, nhà máy rèn, máy gạo, có bổ dụng về nông nghiệp, v. v.

Giấy nói: N° 88 | Giây nói: N° 88

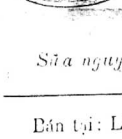
Société ANONYME de CONSTRUCTIONS MÉCANIQUES à HAIPHONG. | Tên viết tắt: CABESTAN



SỮA BÒ HIỆU BERNA

là

thứ đồ ăn nhứt bổ cho người lớn và trẻ-con.



Sữa nguyên-chất làm tại xứ Thụy-sĩ

Bán tại: L'U.C.I.A. (sở Bồ-đà) Haiphong và khắp các nơi